TỈNH ỦY TRÀ VINH ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

\* Trà Vinh, ngày 18 tháng 01 năm 2023

Số 323-BC/TU

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

Và xây dựng hệ thống chính trị nam 2022

-----

Trîển khai thực hiện Nghị quyết năm 2022 của Tinh ủy trong bối cảnh tình

hình quốc tế, trong nước có những cơ hội và thách thức đan xen. nhất là áp lực lạm

phát tăng cao, giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, ảnh hướng lớn đến

nhiều ngành, lĩnh vực. Trong tỉnh, tiếp tục phát huy những thành tựu đạt được và

khai thác tiềm năng lợi thế có hiệu quả, được sự quan tâm của Trung ương đầu tư

các công trình trọng điểm tạo động lực để thực hiện Nghị quyết. Tuy nhiên, phục

hồi và phát triển kinh tế sau đại dịch Covid-19 vẫn còn những khó khăn nhất định.

Bẻn cạnh đó, nền kinh tế của tỉnh vần còn phụ thuộc lớn vào yếu tố ngoại sinh - dịch

bệnh trên một số cây trồng, vật nuôi đã ảnh hưởng lớn đến lĩnh vực nông nghiệp...

Nhưng với tinh thần chủ động, đoàn kết, quyết tâm, Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉđạo

triển khai thực hiện Nghị quyết năm 2022 đạt được những kết qủa như sau:

1. KÉT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC
2. Công tác xây dựng Đảng và hộ thống chính trị

* Tỉnh uy tập trung lãnh đạo. chi đạo quyết liệt công tác xây dựng Đảng, xày dựng hệ thống chính trị trong sạch, vừng mạnh, thường xuyên kiếm tra, đôn đốc thực hiện, bám vào phương châm hành động “Đoc)n kết, Kỷ cương, Hùnh dộng, Scitìg tạo, Đột phá, Phcỉt triển ”, Tinh ủy, Ban Thường vụ Tinh ủy có nhiều văn bản chỉ đạo, đà ban hành trên 100 văn bản(1,nhằm cụ thề hóa, thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII cua Đang, các nghị quyết, quy định, kết luận... của Trung ương và Nghị quyêt Đại hội Đảng bộ tinh; đã bỏ sung, điều chỉnh Quy chế làm việc của Tinh uy cho phù hợp.
* Quan tâm lành đạo, chi đạo các cấp uy thực hiện tốt công tác chính trị, tư tương(2); đôi mới phương thức tô chức, nâng cao chất lượne cône tác triển khai, quán triệt, học tập các kêt luận, quy định, chỉ thị, nghị quyết cua Đảng1,’vói nhiều hình thức linh hoạt, sáng tạo thiết thực, phù họp với sự phát triển cua côrm nghệ số

(1,Trong đỏ, 16 chươnu trinh, 14 chi thị. 04 đè án. 50 kế hoạch, 02 quy chế, 07 nghị quvổt...

(2) Ban hành Dỏ án Dòi mới công tác lư tướng cùa Đáng bộ tinh Trà Vinh trong tình hình mới.

'•"Tronii nãm, Tinh ủy dã lãnh đạo, chi đạo trien khai, quán triệt **nhiều** vãn ban của Đãng, trọng tâm là cát Nghị quyết Trung ương 4, 5 và 6 (khóa XIII); Quy định so 22-QD/TW, ngày 28 7 2021 của Ban Chấp hành Tning ương VC công tác kiểm tra. giám sát và ky luật cua Đáng; Quy định so 69-QD/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về ky luật lô chức đáng, đảng viên vi phạm; trien khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng vè nội dunũ tác phẩm "M )t sổ vấn

đồ lý luận và thực tiền về chù nghĩa xà hội và con dường di lèn chú nghĩa xã hội ớ Việt Nam” cùa TÔI ; ní thư

Nguyền Phú Trọng...

và tùng đối tượng; kết qua, các cấp ùv tô chức được trên 48.200 cuộc, có trên 98% lượt đang viên tham dự. Qua đó, tạo sự chuyền biến về nhận thức tron» cán bộ, đảng viên và quân chủng nhân dân, tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, nâng cao ý thức trách nhiệm quyết tâm thực hiện Nehị quyết Tỉnh uy.

* Tiếp tục thực hiện có hiệu quá Nghị quyết Trurm ương 4 (khóa XI. XII), Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đang về xây dựng, chinh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Kết luận số 01-KLTW, ngày 18/5/2021 cua Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chi thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị 'Vê đây mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh Tăng cường bao vệ nền tảng tư tưởng cua Đang, chu động nấm tình hình tư tương, dư luận xã hội: định hướng dư luận, đấu tranh phan bác các thông tin xuyên tạc, xấu, độc; xây dựng và thực hiện mỏ hình "Trên làm gương mau mực, dưới tích cực làm theo cúng cố, nâng cao chất lượng mô hình, điên hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác. Trách nhiệm, tính tự giác, gương mầu cua các câp uy, tô chức đảng, cơ quan, tỏ chức, cán bộ, đảng viên trong thực hiện và vận độim thực hiện chu trương, đường lôi cua Đảng tiếp tục được nâng lên; nhừng tấm gương tiêu biẻư, nhân tô mới. điên hình tiên tiến được biểu dương, tôn vinh, có sức lan toa.
* Tinh uy tập trung lành đạo, chi đạo thực hiện tốt công tác cán bộ ơ các cấp, các ngành'41; nhất là côrm tác quy hoạch, tạo nguồn cán bộ đu phâm chất, nãng lực cho nhiệm kỳ mới và nhừng nhiệm kỳ tiếp theo'5’. Quan tâm, thực hiện săp xếp, phân công cán bộ theo nhu cầu công tác, kiện toàn nhân sự các cấp úy,r,); điêu động, luân chuyên, bô nhiệm, hiệp y bô nhiệm, bô nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, kẻo dài thời gian giừ chức vụ và thỏi việc theo nguyện vọníi, với tông sô 52 đồng chí diện Tinh ủy quan lý. Chi đạo tô chức thành côníi kỳ thi tuyẻn cône chức nãm 2022 (có 291 thí sinh thi tuyến và kết qua có 41 trúng tuyên). Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dườntỉ cán bộ, cỏne chức theo quy hoạch, tiêu chuân chức danh và vị trí việc làm. trong năm đã đưa 1 ] .200 lượt cán bộ, cỏrm chức, viên chức đi đào tạo vê lý luận chính trị, sau đại học và bồi dường kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuân ngạch, vị trí việc làm, tiêu chuân chức danh, chức vụ cán bộ lành đạo, quan lý và quôc phòng - an ninh Chi đạo thực hiện nghiêm quy định cua Dans về kiêm soát quyền lực trong công tác cán bộ. chống chạy chức, chạy quyền; khuyên khích, bao vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghi, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.
* Tô chức bộ máy trong hệ thống chính trị tiếp tục được kiện toàn. Tiếp tục triên khai thực hiện Đồ án 05 của Tinh uy, chỉ đạo rà soát, sấp xếp, quy định lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tô chức các cơ quan chuyên môn thuộc Uy ban nhân dân cấp tinh, cấp huyện[[1]](#footnote-1); đồ ra lộ trình thực hiện tự đam bảo chi thường " lyên đổi với một số đơn vị sự nghiệp công ỉập(l,) có nguồn thu ôn định giai đoạn 2022 - 2026 đê thực hiện việc cắt giảm biên chế viên chức, giảm chi trá lirơniĩ từ ngân sách nhà nước. Qua 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, rmày 25/10/2017 cua Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Một sổ vấn đề về tiếp tục đôi mới, sắp xếp tô chức bộ máy cua hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; 05 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 cua Ban Chấp hành Trung ương Đang khóa XII về tiếp tục đôi mới hệ thốní\* tỏ chức và quan lý, nâng cao chất lượng và hiệu qua hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đà iĩóp phần tinh gọn tô chức bộ máy, giám biên chế, nâng cao hiệu qua làm việc; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quan lý các cấp đu phàm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm với nhiệm vụ.
* Kịp thời triển khai thực hiện quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đang và một số văn ban mới của Trung ương, cua Tỉnh uy; quan tâm Cling cô tô chức cơ sơ đảng và đội ngũ đang viên theo tinh thần Nghị quyết so 21-NQ/TW cua Ban Chấp hành Trung ương Đáng khóa XIII về tăng cường, cung cố, xây dựng tô chức cơ sơ đáng và nânc cao chất lượng đội ngũ đảng viên trorni tình hình mới. Thành lap Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Đe án Sô tay đang viên điện tư. Chi đạo tốt đại hội chi bộ trục thuộc đang uy cơ sơ nhiệm kỳ 2022 - 2025(lí)). Quan tâm lãnh đạo, tạo điều kiện cho quần chủng ưu tú nhận thức về Đang, tính đến ngày 08/12/2022 đã chuân y kết nạp được 1.210 đảng viên[[2]](#footnote-2), đạt 110% Nghị quyết; nâng tống số đảiự /iên trong toàn tỉnh có 46.740 đảng viên, chiếm 4.63% so với dân số. Rà soát, sàng lọc, xóa tên 152 đang viên không còn đu tư cách ra khỏi Đarm; tặng và truy tặng Huy hiệu Đaim cho 837 đang viên.
* rhường xuyên lành đạo, chí đạo. thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, ký luật đang. Chi đạo quán triệt, triên khai kịp thời các văn ban của Trung ương về kiêm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Hoàn thành chương trình kiếm tra, giảm sát cua rỉnh uy, Ban Thường vụ Tinh uy năm 2022 với 14 nội dung. Theo dõi nắm tình hình, giai quyết đơn tố cáo. phản ánh đối với đáng viên. Uy ban kiêm tra các cấp chủ động tham mưu, phối hợp tô chức bồi dường nghiệp vụ cône tác kiểm tra, giám sát cho cán bộ làm công tác kiếm tra cấp cơ sơ (05 lớp, có 1.049 đồng chí dự). Trong năm, cấp ủy, uy ban kiếm tra các cấp đà kiểm tra 495 tồ chức đang, 1.552 đang viên (559 cấp uy viên); kiểm tra khi cỏ dấu hiệu vi phạm 102 tô chức đang, 162 đang viên (106 cấp uy viên); íĩiám sát 884 tô chức đảng, 1.928 đang viên (1.059 cấp uy viên)'12'. Thi hành ky luật 13 tố chức đans, 134 đảng viên (tăne 04 đaníz viên so cùng kỳ)(l3).
* Tãníĩ cường sự lành đạo cua Đáng đối với cônií tác dân vặn trong tình hình mới. Tập trung lành đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận cua hệ thống chính trị; thường xuyên theo dõi năm tình hình trong nhân dân; quan tâm triền khai hướng dẫn thực hiện Ọuy chế dân chủ ơ cơ sơ, phong trào thi đua “Dân vận khéo”, Đe án "Đỏi mới và nàng cao chất lượng hoạt động của chi, tô hội, công đoàn cơ sơ giai đoạn 2021 - 2025 chú trọnu công tác đào tạo, bồi dường cán bộ làm công tác dân vận'l4). Chi đạo thực hiện tôt công tác dân vận chính quyền. Lãnh đạo tô chức thành công đại hội các tô chức chính trị - xã hội. hội quân chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo chi đạo của Trung ương,l5).
* Phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc cua các cấp uy, trực tiếp là Tỉnh uy, Ban Thường vụ Tinh uy đà có nhiều đôi mới, đạt được nhiêu kêt quả quan trọng, góp phân xây dựng, chỉnh đốn Đáng trong sạch, vừng mạnh, bao đam sự lành đạo toàn diện, hiệu quả, nhất là công tác lành đạo, chi đạo phục hồi nhanh, phát triển mạnh kinh tế - xà hội và bao đám an sinh xã hội. Các hoạt động lành đạo, chi đạo cua Tinh uy, Ban Thường vụ Tinh uy luôn bám sát Quy chê làm việc, nêu cao tinh thân tập trung dân chủ, sâu sát, hướng vê cơ sơ. Chi đạo tô chức chu đáo, an toàn, hiệu quá các Đoàn Công tác cua Trung ương đến tinh thăm và làm việc tại tinh(lh).

So cùng ký kicm tra tâng 39 tô chức đáng. 138 đang viên: giám sát táng 73 tô chức đảng, 164 dan« viên.

1. Tò chức dang: Khiển trách 10, canh cáo 03; đáng viên: Khiển trách 83. canh cáo 37, cách chức 09. khai trừ 05.

<l4' Ban hành kè hoạch đào tạo, bôi dường đội ngù cán bộ lảm công tác dãn vận các cấp trong tinh đến năm 2025.

'151 Dụi hội đại bicu Phụ nữ tinh lần thứ XI. nhiệm kỳ 2021 - 2026. Đại hội đại biêu Hội Cựu chien binh tinh. Đại hội đại biêu Doãn Thanh niên Cộng sản Hổ Chi Minh tinh: Dại hội Hội Chừ thập đỏ tinh, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

161 Trong năm. tinh tiếp ox đoàn, trong đõ. cỏ Doãn Công tác của Chủ tịch Ọuoc hội Vươnu Dinh Huệ. Doàn Kicm tra sổ 544 cua Ban Bí thư. Đoàn Công tác cùa Bộ trướng Bộ Tư pháp. Thành viên Ban Chi dạo Trung ương VC phòng, chông tham nhùng, tiêu cực...

1. Hiệu lực, hiệu qua hoạt dộng của chính quyền các cấp tiếp tục duọc nâng len; hoạt động tư pháp đưọc đẩv mạnh; công tác đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân đuọc quan tâm thục hiện tốt hơn

* Chi đạo tô chức thành công cuộc bầu cư trướng ban nhân dân ấp, khóm, kết hợp bâu thành viên ban thanh tra nhân dân xã, phường, thị trân nhiệm kỳ 2022 - 2025'l7). Hoạt động cua Đoàn đại biếu Quốc hội tỉnh mang lại nhiều hiệu quả thiết thực(ls>, gắn bó mật thiết với cư tri; Hội đòng nhân dân các cấp đỏi mới và nâtu cao chât lượng hoạt động, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định(I9). Công tác giám sát, kiềm tra cua Đoàn đại biẻu Quốc hội tinh và Hội đồnẹ nhân dân tinh được chú trọng hơn(2(,), nhất là kiếm tra, giám sát các chuyên đề mà cử tri quan tâm
* Hiệu lực, hiệu quả công tác quan lý nhà nước các cấp đà có nhiều chuyến biến tích cực theo hướng siết chặt ky luật, ký cương, đấy mạnh phân cấp. phân quyền, rò trách nhiệm, tránh chồrm chéo, trùng lẳp và đùn đây trách nhiệm. Tặp trung chi đạo nâng cao chất lượng, hiệu qua công tác cai cách hành chính, nhất là cải cách thu tục hành chính(2l); triển khai các giai pháp cải thiện các chi )(22), thường xuyên đánh giá, uôn nắn khấc phục hạn chế. Tiêp tục kiện toàn, sắp xếp tô chức, bộ máy Nhà nước theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quá; đào tạo, bồi dường đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm và tăng cường'2'1.
* Công tác cai cách tư pháp được quan tâm, hoạt động cùa các cơ quan tư pháp ngày càng hiệu qua hơn, iĩóp phần kẻo giảm tội phạm, không đê oan, sai, ho lọt tội phạm. Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, trong kỳ báo cáo chưa phát hiện trường hợp vi phạm tố tụng. Ket qua đã kiêm sát điêu tra 746 vụ/1.227 bị can; thụ lý 505 vụ/877 bị can (đù giai quyết 493 vụ/862 bi can); kiềm sát xét xử sơ thấm 516 vụ/891 bị cáo; phúc thẩm 102 vụ/146 bị cáo. Tòa án nhân dân hai cấp đà thụ lý 8.001 vụ việc các loại, đã giai quyết, xét xư 7.196 vụ việc, đạt ty lệ 89,94%. Hòa giải, đối thoại thành đạt ty lệ 70,61%. Ket quá công tác thi hành dân sự, đâ giai quyết 10.139 việc trên số việc có điều kiện thi hài I đạt 79,2%; số tiền thi hành xong đạt ty lệ 50,02%.
* Công tác thanh tra, kiểm tra, kiếm toán được tăng cường triển khai thực hiện;

trong năm, thực hiện 53 cuộc thanh tra hành chính tại 94 đơn vị; ban hành kết luận thanh tra 38 cuộc, phát hiện tồng số tiền sai phạm là 25,51 ty đồng, kiến nghị thu hồi 1 1,65 ty đồng (đà thu 9,57 ty đồng), đạt 82,2%; trong đó, chuyển cơ quan cảnh sát điều tra 01 vụ việc với 01 đối tượng(24); thanh tra chuyên ngành 416 cuộc với 4.041 cá nhân, tô chức, qua thanh tra đà phát hiện 396 cá nhân, tổ chức vi phạm, ban hành 316 quyết định xứ phạt vi phạm hành chính.

* Chi đạo các cấp ủy, chính quyền quan tâm thực hiện công tác tiêp công dân, giái quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sơ, nhất là thực hiện nghiêm Quy định sô I 1-QDÎ/TW cùa Bộ Chính trị về tiếp cỏnẹ dân, đối thoại trực tiếp với công dân cua người đứng đâu cấp uy. Toàn tỉnh đã tiếp 4.079 lượt công dân, trons đó có 16 đoàn đông người (134 người) với 16 vụ việc; nhặn 2.070 đơn, thư, đà giải quyết 1.069/1.239 đơn thuộc thấm quyền, đạt 86,3%. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xư lý, ¿liai quyết các vụ việc, vụ án còn tồn đọng, phức tạp. kéo dài,:5).

1. Tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, ticu cực

* Tăng cường trách nhiệm cua các cấp uy, các tô chức chính trị - xã hội trorm công tác phone, chống tham nhùng, tiêu cực. Đày mạnh công tác triển khai, quản triệt, tuyên truyền các quy định của Đaniỉ, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhùng, tiêu cực. Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhùng, tiêu cực câp tỉnh'26'; qua đó, có nhiều nội dung chi đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện tốt Ke hoạch số 18-KH/BCDTW, ngày 23/3/2022 của Ban Chi đạo Trung ương về phòng, chống tham nhùng, tiêu cực về kiểm tra việc lành đạo, chi đạo. tô chức thực hiện công tác phát hiện, chuyên giao, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo vê tội phạm, kiến nghị khơi tố các vụ việc có dấu hiệu tội phạm về tham nhùng kinh tê, tiêu cực và công tác giám định, định giá tài san trong giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhùng, kinh tế, tiêu cực.
* Chỉ đạo tlụrc hiện đúng yêu cầu cua Uy ban Kiểm tra Trung ương về việc thanh tra, kiếm tra trong lĩnh vực phòng, chống dịch Covid-19, việc đấu thầu, mua sấm kit xét nghiệm phòng, chống dịch Covid-19 cua Công ty cồ phần Côrm nghệ Việt Á, các nội dung liên quan đến Công ty cổ phần Tập đoàn FLC và Công ty AIC; khơi tố 01 vụ phạm tội về tham nhùng; chi đạo kê khai tài sản, thu nhập nghiêm tức, kiêm tra xác minh tài sán, thu nhập đúng hướng dẫn cua Trung ương[[3]](#footnote-3) tăng cường chi đạo công tác kiểm soát tài sản, thu nhập cua người có chức vụ. quyền hạn đổi với ban thường vụ cấp uy huyện và đáng uy cơ sơ. Tiếp tục chi đạo rà soát đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra kinh tế - xà hội và kiến nghị của

kiêm toán nhà nước.

1. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân và sức mạnh đại đoàn kí oàn dân tộc; đấy mạnh các phong trào thi đua yêu nước

* Nội dung, phương thức hoạt động cua Mặt trận Tô quốc, các tô chức chính trị - xã hội và các hội quân chún£í do Đang, Nhà nước giao nhiệm vụ ngày càng được đôi mới, đi vào chiều sâu và bám sát nhiệm vụ chính trị cua Đang bệ, riển khai thực hiện tốt các nội dung theo chương trình, kế hoạch hoạt độne năm 2022l28). Tập trung hướng về cơ sở, đấy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt các chu trương, đường lối cua Đarm. chính sách, pháp luật cua Nhà nước, các phoníi trào thi đua vêu nước(2l>), hành dọnu các ạng ơ địa phương, đặc biệt là tham eia bầu cử trương ban nhân dân ấp, khóm nhiệm kỳ 2022 - 2025 kết hợp bầu thành viên ban thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn, tích cực tham gia các công trình, phân việc chào mừng ky niệm 30 năm tái lập tỉnh; chung tay xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vừng... Quan tâm nắm b ì' tình hình tâm trạng, dư luận xà hội trong đoàn viên, hội viên, tập trung tố chức nhiều hoạt động chăm lo, bao vệ lợi ích thiẻt thực chính đáng cứa đoàn viên, hội viên và nhân dân, quan tâm đến công tác an sinh xã hội, gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Công tác an sinh xã hội được quan tâm thự'- hiện, đà vận động trên 182 ty đồng, chi hồ trợ với tông số tiền trên 71 ty đồng(3(". I hực hiện tốt công tác giám sát, tô chức 14 cuộc phan biện xã hội (cấp tinh 02 cuệ • đôi thoại và góp ý xây dựng Đang, chính quyền.
* Dân chu trực tiếp, dân chủ đại diện tiếp tục được phát huy theo phươnu châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiêm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng’'. Tỏ chức có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; quan tâm biêu ùuơng, khen thương mô hình điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt. Qua các phong trào, đã phát triển mới được 59.820 đoàn viên, hội viên, đến nay, toàn tỉnh có 868.949 đoàn viên, hội viên, đạt ty lệ 90,6% số dân trong điều kiện tập hợp.
* ỈChối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường xây dựng ca về chiêư rộng lẫn chiều sâu; từ đó, tạo được sự đồng thuận cao trong quá trình thực hiện Cc-.C mục tiêu, nhiệm vụ, nhất là thực hiện các giải pháp tập trune phục hồi và phát trié ì kinh tế - xã hội sau đại dịch. Tạo điều kiện cho các tô chức tôn giáo được Nhà nước

s

công nhận sinh hoạt đúng hiến chương, điều lệ và quy định của pháp luật(3l). Phát huy vai trò cua người có uy tín trong đỏng bào dân tộc, tôn giáo đòi với việc tuyên truyền, vận động đông bào dân tộc, tín đô các tôn giáo thực hiện tôt chu trương cua Đáng, chính sách, pháp luật cua Nhà nước, tích cực tham eia các phong trào thi đua yêu nước, phát trien kinh tế - xà hội. Tích cực đấu tranh và xứ lý nghiêm các đối tượng lợi dụng tôn giáo, dân tộc đề chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân.

1. Lĩnh vực kinh tế phục hồi tích cực và trien vọng

* Tăng tnrơng GRDP đạt 3,45%, trong đó, khu vực I tăng 2,29%, khu vực II âm 4,93% (công nghiệp âm 6,98%(32), xây dựng tăng 6,92%), khu vực III tăng 15,67%, thuế san phâm trừ trợ cấp sản phàm giảm 1,33%. Sự phục hồi kinh tế diễn ra khá đôrm đêu giừa các địa phương, trong đó nhiều địa phương có tôc độ tăng giá trị san xuất cao(33). Quy mô nền kinh tế theo giá hiện hành ước đạt 72.440 tý donc (tans 8.440 ty đônii so năm 2021); cơ cấu kinh tế chuyến dịch đúne hướrm(34); GRDP bình quân đàu người đạt 71,07 triệu đồng/người, đạt 106% Nghị quyết (tăng 8,24 triệu đồng so năm 2021).
* Lình vực nông nghiệp phát triên ôn định. Tông giá trị san xuất toàn ngành

29.556 ty đồng, đạt 95,22% kế hoạch, (tăng 2,79% so cùng Tập trung

chuvên đôi cơ câu san xuất(36); đây mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ(37) và mã số vùng tronc\*'S) £Óp phần tác động tích cực đến các hoạt độns san xuất nông nghiệp'3\*'\*. Lĩnh vực chăn nuôi phát trien ôn định(4(ỉ), dịch bệnh trên đàn vật nuôi tuy có xảy ra nhưng được kiểm soát và không chè kịp thời,4l); nuôi trồng và khai thác thủy sản tiẻp tục phát huy thế mạnh(42), thê hiện vai trò quan trọng và tác động tích cực đên tãne trương của khu vực nông nghiệp. Côníi tác phát triên lâm nghiệp được quan tâm[[4]](#footnote-4); ty lệ che phủ rừng đạt 4,07% (đạt 100% chi tiêu Nghị quyết), triển khai thực hiện có hiệu quả một số mô hình nông - lâm kết hợp.

* Tập trung chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựnu nông thôn mới, ban hành các quy định, bộ tiêu chí mới về xây dựrm nông thôn mơi giai đoạn 2021 - 2025. Trong năm, có thcm 04 xã đạt 19/19 tiêu chí, 10 xã[[5]](#footnote-5) đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đạt chì tiêu Nghị quyét)(45\ huyện cẩu Ngang và Duyên Hai cơ ban đạt 9/9 tiêu chí huyện nông thôn mới, đang hoàn thành hồ sơ, thư tục trình Trung ương xem xét thẩm định. Công nhận 105 san phấm OCOP, đèn nay toàn tinh có 184 san phâm đạt chứng nhận OCOP(4()). Xây dựng 03 cưa hàng trưng bày, giới thiệu sản pham OCOP, sán phấm công nghiệp nông thôn tiêu biểu: duy trì, bao tôn và phát triên các làng nghề.
* Đây mạnh hoạt động sản xuất công nghiệp, tông giá trị san xuất công nghiệp 31.796 ty đồng, đạt 114,23% kế hoạch (tàng 0,93% so cùng kỳ), ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục là động lực tăng trương với tốc độ tăng 24,44%; một sổ san phâm công nghiệp tăng khá so cùng kỳ[[6]](#footnote-6). Các hoạt động thương mại, dịch vụ phục hồi nhanh, phương thức thương mại điện tử phát triển mạnh. Tông mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 49.190 ty đồng, đạt 133,84% kế hoạch (ỉãng 56,53% so cùng Ảỳ/[[7]](#footnote-7); trong đó, một số ngành dịch vụ phục hồi tốt và có ( J độ tãng trướng cao, đóng góp nhiều vào tốc độ tãng tông giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế. Kinh tế du lịch tăng khá, trontĩ năm tổng lượt du khách tăng 190% so cùng kỳ, doanh thu tăng 310%, công suất phòng bình quân tăng 35%.
* Kết cấu hạ tầng kinh tế - xà hội tiếp tục được đầu tư. Tống nguồn V011 I d tư

toàn xă hội ước 29.044 ty đồng, đạt 96,81% Nghị quyết (giam 14,39% so cùng kỳ)[[8]](#footnote-8). Triển khai đầu tư 06 dự án hạ tầng giao thông với tồng mức đầu tư trên 1.186 tỷ đồrm. Hạ tầng lưới điện tiếp tục được nâng cấp mơ rộng, ty lệ hộ sử dụng điện đạt 99,5% (đạt chỉ tiêu Nghị quyết). Một sổ công trình thiết yếu, trọi!£ ĩiềm hoàn thành và đưa vào sư dụng(50ỉ, thúc đây phát triên kinh tê - xà hội. Công tác giải ngân các nguồn vốn xây dựim CƯ ban đến ngày 31/12/2022 đạt 88% kế hoạch (cùng kỳ giai ngân đạt 68%){5]). Tập trung đầu tư hồ trợ hoàn thiện các tiêu chí đô thị thành phố Trà Vinh, thị xã Duyên Hải, thị trấn Tiểu cần mở rộng, cầu Ngang, Càng Long, đến nay ty lệ đô thị hóa đạt 29,77% (chi tiêu Nghị quyết là 30,92%); hoàn thành Quy hoạch tinh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đốn năm 2050; 100% quy hoạch xây dựng vùng huyện được phê duyệt.

* Công tác điều hành tài chính - ngân sách đúng quy định, linh hoạt, hiệu qua. Tông thu ngân sách đạt 16.036 ty đong, vượt 55,2% kế hoạch (tâng 6,93% so cùng kỳ), trong đó, thu nội địa (đến ngày 31/12/2022) là 5.513 ty đồng, đạt 106,37% Nehị quyết (tăng 8,9% so cùng kỷ). Chi ngân sách được quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, tồng chi ngân sách 12.476 tỷ đồng, đạt 11 1,88% kế hoạch, (giam 10,38% so cùng kỳ){-2). Hoạt động tín dụng tăng trướng khá, so với cuối năm 2021, tônii neuôn vốn hoạt động đạt 44.820 ty đồng, tăng 12%, tông dư nợ cho vay đạt 38.050 ty đồníỉ, tăng 15,82%, nợ xâu chiếm 1% tông dư nợ.
* Tiêp tục thực hiện có hiệu qua Chương trình phục hôi và phát triên kinh tế - xà hội theo Nghị quyết số 11/NỌ-CP, ngày 30/01/2022 cua Chính phu, kịp thời tháo gờ khó khăn và tặp trung hỗ trợ doanh nghiệp khỏi phục sản xuất, kinh doanh. Tô chức Ngày hội khởi nghiệp tinh Trà Vinh năm 2022 với chu đề “Chuyển đổi số trong doanh nghiệp, thúc đấy liên kết và phát trien” gắn với phát trien doanh nghiệp, khơi nghiệp; phát triển mới 518 doanh nghiệp, đạt 103,6% Nghị quyết (tăng ĩ50 doanh nghiệp so cùng kỳ)ịr''. Tô chức các đoàn xúc tiến đầu tư, Hội nghị xúc tiến đầu tư - thương mại - du lịch năm 2022 nhân ký niệm 30 năm tái lập tinh, tạo điều kiện thuận lợi và đôn đốc các nhà đầu tư trien khai các dự án, công trình, qua đó đà ký ghi nhớ hợp tác đẩu tư với 14 nhà đầu tư thực hiện trên 20 danh mục dự án, câp mới quyết định chu trương đầu tư 08 dự án, trong đỏ có 07 dự án trong nước với tông vốn đăng ký khoang 12.836 ty đồng và 01 dự án ngoài nước với vốn đâu tư 3 triệu USD'54' (giảm 09 dự ủn so cùng kỷ). Kinh tế hợp tác. hợp tác xà được quan tâm chi đạo; thành lập mới 23 hợp tác xã, đến nay toàn tỉnh hiện có 01 liênhiệp hợp tác xã và 171 hợp tác xã.
* Mối quan hệ giừa phát trien kinh tế với bao vệ mỏi trường luôn được chú trọng và bao đảm hài hòa. Kiêm tra thường xuyên, đã phát hiện, xư lý 01 cơ sơ sây ô nhiễm mỏi trường nghiêm trọng\*55\ Công tác xư lý chất thai cũng được quan tâm

thực hiện, đến nay, tỷ lệ chất thai nguy hại được xư lý đạt 99,3%, tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị đạt 98,2%, nông thôn đạt 75%. rập trung chi đạo quan lý và sử dụng hiệu qua đất đai, tài nguyên; công tác ứng phó với bien đỏi khí hậu được chú trọng hơn.

1. Các hoạt động văn hóa - xâ hội có nhiều chuyến biến tích cực: đòi ong vật chất và tinh thần của nguòi dân đuọc nâng cao

* Tinh uy tập trung thực hiện Kốt luận cua Tồng Bí thư tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc, tạo sự chuyển biến tích cực trong toàn ngành. Hoạt động văn hóa, thê thao được đấy mạnh, nhiều sự kiện, ky niệm những ngày lễ lớn được tô chức thành công[[9]](#footnote-9). Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tiêp tụ âng cao chất lượng; đời sont» văn hóa tinh thân cua người dân neày càng được bảo đam tốt hơn[[10]](#footnote-10). Công tác bao tồn di sán văn hóa được chú trọns, nhiều di sản văn hóa được xếp hạng, bao tôn và phát huy(5S). Thê thao quân chúng tiếp tục đươc đây mạnh với nội dung và hình thức phong phủ, đa dạng(50\ Tố chức và tham dl 1 liều giải thẻ thao lớn trong nước và khu vực[[11]](#footnote-11).
* Công tác phòng, chonç dịch Covid-19 tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thường xuyên, nhờ đó đà kiểm soát tốt dịch[[12]](#footnote-12). Chi đạo quyết liệt triển khai công tác tiêm vắc xin[[13]](#footnote-13) và kịp thời thực hiện các chính sách hồ trợ người dân, doanh nghiệp vượt qua giai đoạn khó khăn do dịch Covid-ỉ9 cây ra. Đồng thời, quan tâm đầu tư, phát trien y tế, chu độne phòng, chống hiệu qua các dịch bệnh khác, không để “dịch chồng dịch"; chất lượng khám, chữa bệnh, dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe nmrời dân ngày càng được nâng cao[[14]](#footnote-14). Tăng cường chi đạo thực hiện các chinh sá h bảo hiểm xâ hội, bao hiếm y tế; tỷ lệ bao phu bao hiếm y tế là 90.43% (đạt 109,3% Nghị quyết[[15]](#footnote-15)).
* Ngành giáo dục khắc phục khó khăn, chủ động, linh hoạt tron" chi đạo. điều hành, kịp thời chuyên đôi kế hoạch học tập, çiariii dạy phù hợp với thực tiền, vừa tập trung công tác phòng, chống dịch Covid-19, vừa hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm năm học,fo'. Công tác chuân bị, tổ chức triên khai Chương trình giáo dục phố thông 2018 được thực hiện theo đúng lộ trình[[16]](#footnote-16). Kỳ thi tốt nghiệp trung học phô ihông năm 2022 trên địa bàn tỉnh được tổ chức an toàn, nghiêm túc[[17]](#footnote-17). Tăne cường đâu tư cơ sơ vật chất trường, lớp học theo hướng kiên cố. đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động giáo dục<(,Sl. Phát huy tốt kênh Truyền hình Trà Vinh 2 troníí công tác dạy và học. Nhiều chu tnrơng mới được chi đạo triên khai nhằm tăng cường xây dựng văn hóa học đường, an toàn trường học cho học sinh, sinh viên. Chất lượng giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp được nâng lên, đáp ứng rniày càng tốt hơn nhu cầu thị trường lao độngơ,l,>. Năng suất ỉao độne toàn nền kinh tế (theo giá hiện hành) đạt 135,2 triệu đồng/lao động (tăng 10.4 triệu đồng so cùng kỳ).
* Hoạt động đôi mới sáng tạo. ứng dụng và phat triên khoa học, công nghệ được đây mạnh và phát huy hiệu quả. Tô chức đánh giá, nghiệm thu 16 nhiệm vụ khoa học và công nghệ càp tinh; kiêm tra, đánh giá 34 đê tài; tích cực hổ trợ các cơ sơ san xuât, kinh doanh ứng dụng khoa học công nghệ vào san xuất. Tô chức cuộc thi khơi nghiệp, đôi mới sáng tạo năm 2022; hỗ trợ 03 doanh nghiệp nho và vừa khơi nghiệp sáng tạo. Thị trường khoa học, công nghệ tiếp tục được quan tâm phát triên, từng bước phát huy vai trò cầu nối. gan kết hoạt động khoa học, công nghệ với san xuất, kinh doanh. Quan tâm xây dựng đội ngũ chuyên gia khoa học và công nghệ; tăng cường liên kết các mạng lưới đối mới sáng tạo trong và ngoài tinh.
* Công tác thông tin, truyền thông được tập trung chỉ đạo hiệu qua, chú trọníỉ tuyên truyền chủ tnrơnẹ, đường lối cua Đang, chính sách, pháp luật cua Nhà nước, các sự kiện lớn, trọng đại cua đất nước, cua tinh; ký niệm 30 năm tái lập tỉnh; phán ánh trung thực đời sống xà hội, góp phần củng cô niềm tin và tạo đông thuận xà hội. Thúc đây phát triển kinh tế số nông nghiệp. nông thôn trên địa bàn tinh'
* Các lĩnh vực cua đời sống xã hội tiếp tục phát triển toàn diện hơn, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cua người dân. Bèn cạnh triên khai tôt các chính sách người có công, an sinh xà hội, Ban Thường vụ Tinh ủy đằ chu trương hồ trợ xảy dựng hết nhà ơ cho gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo khó khăn về nhà ơ'7|). Công tác giám nghèo bền vững tiếp tục đạt nhiều kết quả quan trọng; đến cuối năm 2022, kéo giảm 1,68% hộ nghèo, trong đó 3,59% hộ nghèo Kbmer, hiện còn 1,88% hộ nghèo (tương đương 5.404 hộ), trong đó, hộ nghèo dàn tộc Khmer còn 3,6% (tương đương 3.223 hộ); kéo giảm 2,2% hộ cận nghèo (tương đương 6.310 hộ), hiện còn 3,8% (tương đương 10.905 hộ); hộ có mức sống trung bình, hộ có thu nhập khá, giàu níĩày càng tăng[[18]](#footnote-18). Công tác bình đăn2 giới vì sự tiến bộ cua phụ nừ, công tác thanh niên, thiếu niên, giáo dục, bao vệ và chai\* sóc trẻ em được quan tâm tồ chức thực hiện. Chi đạo quan tâm giúp đờ các doanh nghiệp; giải quyết hài hòa quan hệ lao động; các chính sách vẻ lao động, tiên lương, giai quyết việc làm được thực hiện tốt; có nhiều giải pháp đôi mới. hiêu qua trong kết nối thị trường lao động; từ đó, đà tạo việc làm mới cho 25.428 lao I )ng, đạt 110,5% Nghị quyết, kéo giảm tỷ lệ thất nghiệp ơ khu vực thành thị dưới 2.8%, đưa 915 lao động đi làm việc có thời hạn ơ nước ngoài theo hợp đồng, đạt 101,6% Nghị quyết.
* Hiệu qua quan lý nhà nước trong thực hiện các chính sách dàn tộc, tôn giáo được nâne cao. Triên khai thực hiện tốt các chương trình, chính sách, dự án trong vùng đồng bào dân tộc, nhất là triên khai thực hiện Chươnơ trinh mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xà hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Thực hiện 09/09 công trình cơ sơ hạ tầng thuộc vốn viện uợ cua Chính phu Ai Len. Xây dựng hệ thống thông tin dừ liệu công tác dân tộc hực hiện tốt công tác tuyên truyền, phô biến chinh sách, pháp luật trong đông bào dàn tộc. Hoạt động tín ngưỡng, tôn íỉiáo cơ bán ôn định, đúng pháp luật, tham gia các hoạt động an sinh xã hội. Chủ động nắm tình hình đấu tranh, ngăn chặn hoại động tôn giáo trái pháp luật và xử lý kịp thời những tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến tôn giáo. Kịp thời thăm hoi các chức săc, chức việc tôn giáo, các cơ sơ thờ tự, người có uy tín nhân dịp tết và các rmày lề của các tôn giáo.

1. Tình hình an ninh chính trị, trật tụ an toàn xã hội ổn định; quốc phòng - an ninh tiếp tục được cũng cố, tăng cuửng

* Tinh uy lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu qua Chiến lược bảo vệ Tồ quốc tron ÍT tình hình mới trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh tăne cườnc, củng cố quốc phòng - :v "inh, gẩn chặt với phát triến kinh tế - xà hội. Chỉ đạo các lực lượng duy trì tôt côim tác trực sẵn sàng chiến đấu, chủ động nắm tình hình, bảo vệ an ninh, trật tự trước, troniĩ và sau các ngày lề, Tet, các sự kiện trọng đại cùa đất nước, của tỉnh, nhất là đảm báo an ninh trật tự Lề kỷ niệm 30 năm tái lập tinh và các cuộc làm viêc của

Trung ương, các đoàn khách quốc tế tại địa phương. Lành đạo thực hiện tốt công tác huân luyện, diền tập( 3), bồi dường kiến thức quốc phòng, gọi công dân nhập ngũ đạt 100% kê hoạch. Tập trung lành đạo công tác tuân tra, báo vệ biên giới biển, bao vệ chu quyên biên, ngăn chặn tỉnh trạng nhập cảnh trái phép bằrm đưÒTìLĩ biển; kiếm tra. kiêm soát quản lý chặt chẽ các phương tiện ra, vào khu vực biên giới biến của tinh.

* Công tác phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, bao đam trật tự an toàn xà hội được tăng cường, thực hiện quyết liệt. Điều tra làm rõ 221/266 vụ về trật tự xã hội (đạt ty lệ 83%), so với cùng kỳ năm 2021 giảm 85 vụ, bắt xư lý 422 đôi tượng, xác lập 12 chuyên án đấu tranh với tội phạm; tội phạm liên quan đến cờ bạc còn chiếm ty lệ cao' 4); đà triệt xóa 337 vụ, 1.762 đối tượng (đà xứ lý hình sự 28 vụ, 87 đôi tượng liên quan đêỉì cỏ' bục) (so với cùng kỳ năm 2021 ít hon 1 12 vụ); 02 vụ, 19 đối tượng đá gà qua mạng Internet. Phát hiện 94 vụ phạm tội về ma túy; bat và xử Iv 142 đối tượng, trong đó đã phát hiện, xử ỉý 16 vụ, 161 đối tượng tàng trừ. mua bán, tô chức sư dụng trái phép chất ma túy liên quan đến các cơ sơ ngành nghề đầu tư kinh doanh cỏ điều kiện về an ninh trật tự. Phát hiện 07 vụ, 38 đối tượng đánh bạc dưới hình thức “Game bắn cá", xử phạt vi phạm hành chính 02 vụ, 1 1 đôi tượng, còn lại đang tiếp tục làm rõ, xư lý. Phát hiện, xử phạt vi phạm hành chính 05 đôi tượng liên quan đến hoạt động “tin dụng đen”; thu gom, tiêu huy trên 3.136 biên quảng cáo, tờ rơi liên quan đến “tín dụng đen". Phát hiện, khơi tố 01 vụ phạm tội về tham nhũng; 12 vụ, 14 bị can phạm tội về kinh tế, đáng chú ý là khơi tố 01 vụ, 04 bị can vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu qua nghiêm trọni» xay ta tại Trung tâm Kiêm soát bệnh tật và Sơ Y tế. Phát hiện, xử lý 254 trường hợp vi phạm về khai thác, vận chuyên khoáng sản (cát sông) trái phép, đáng chú ỷ là xử lý hình sự 04 vụ, 04 đôi tượng vi phạm quy định vê khai thác tài níỉuyên. Trong năm, trên địa bàn tinh xay ra 40 vụ tai nạn giao thông đường bộ làm chết 36 người, bị thương 18 người (giam 05 vụ, 03 người chẽt, íiiam 04 người bị thương so với cùng kỳ năm 2021 ). Xáv ra 03 vụ chảy, thiệt hại tài san khoang 250 triệu đồng.

1. Các hoạt động đối ngoại, liên kết vùng, liên kết kinh tế được quan tâm, đây mạnh và phát huy hiệu quá

* Công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đổi ngoại nhân dân được triên khai có hiệu qua, đi vào chiều sâu, thúc đây phát triển kinh tế - xà hội. Tỉnh uy thành lập Đoàn ngoại eiao đẽn Vương quốc Campuehia' 5): thông qua đó, dà mơ ra cơ hội hợp tác các lĩnh vực và tăng cường thăt chặt tình đoàn kết hữu nghị giừa Đang, Chính phu và nhân dân hai nước Việt Nam. Campuchia nói chung, giữa hai tinh Trà Vinh và tỉnh Battambang nói riêng. Từ đầu năm 2022 đến nay, tinh đã tiếp

31 Cln đạo tỏ chửc diễn tập khu Vực phone thu huyện Cànu Long, Câu Kè năm 2022.

■ Trộm cãp tài sàn chiếm 32“o; tội phạm liên quan cờ bạc cliiẻm 22%: CO V liây thương tích chiếm I 7%.

Đcn thăm và lảm việc với Tỏni: Lành sự quản Việt Nam tại Battambang; làm việc vã giao lưu với tinh Battambang: thám và lãm việc với Bộ Tư lệnh Cảnh vệ Quàn đội Hoàng gia Campuchia.

24 đoàn với 207 lượt khách nước ngoài đến thăm, chào xă giao và làm việc với tinh; đã tiếp nhặn viện trợ cùa 12 tô chức phi chính phu nước ngoài (tăng '5 tô chức so với cùng kỳ năm 2021), thực hiện 26 chương trình, dự án (tăng 05 chương trình, dự án so với cùng kỳ năm 2021), giá trị viện trợ phi chính phu nước ngoài đạt 946.086,5 USD, tăng 34% so với cùng kỳ năm 2021.

* Mối quan hệ liên kết kinh tế, liên kết vùng cua tinh với các tình, thành trong khu vực và ca nước tiếp tục được nâng chất, mơ rộng, nhất là tồ chức triển khai các nội dung đà ký kết, ghi nhớ[[19]](#footnote-19) và xây dựng mới các nội dung liên kết theo hướng toàn diện, trọng tâm, trọng điểm hơn.

1. nhCTng hạn ché, yéu kém
2. Công tác xây dựng Đảng, xâv dựng hệ thống chính trị

* Lãnh đạo, chí đạo và tô chức thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm, 3 nhiệm vu đột phá cua Tinh uy chưa đạt yêu cầu ơ một số ngành, địa phương. Phương thiu ành đạo cua các cấp uy, tuy đã có nhiều đôi mới, nhung vẫn còn hạn chế, nhất là việc cụ thể hóa và triển khai thực hiện một số chu trương, định hướng có lúc chưa kịp thời, còn chậm so với chí đạo cua Trung ương; phân câp, phân quyên và phôi hợp thực hiện nhiệm vụ phân cấp, phân quyền có nơi chưa tốt.
* Triển khai học tập, quán triệt thực hiện các chi thị, nghị quyết cua Đang ở một số nơi chất lượne còn hạn chế, một bộ phận cán bộ, đảng viên học tập chưa thật sự nghiêm túc. Xây dựng và nhân rộng mô hình học tập, làm theo tư tường, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, mô hình dân vận khéo sức lan toa còn tỉ' Rà soát bố sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 và quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 thực hiện còn chậm so với kế hoạch, nguồn quy hoạch cán bộ tre, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc một số địa phương chưa đáp ứng yêu cầu.
* Chất lượng và hiệu quá trong công tác kiếm tra, giám sát cua cấp uy, \* ban kiểm tra các cấp có lúc, có nơi chưa cao, thực hiện hậu kiếm tra chưa đám bao đúng yêu cầu; có nơi chưa kịp thời phát hiện tô chức đảng và đảng viên có khuyẻt diêm vi phạm, còn có đảng viên vi phạm phái xư lý ky luật. Một số ít cấp uy, uy ban kiểm tra chưa thườníí xuyên kiếm tra. giám sát cấp dưới troniỉ thực hiện nhiệm vụ được giao. Chất lượng sinh hoạt chi bộ một sô nơi chưa đam bao. Công tác phôi hợp đê giải quyết CÔ11ỈĨ việc một số sơ, ngành và địa phương tuy có quan tàm khăc phục nhưng hiệu quả chưa thật tốt, vẫn còn tình trạng đùn đây, nhiệm vụ chồng chéo, sợ trách nhiệm.
* Công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân ở một sô đơn vị, địa phương còn hạn chế. Việc đôi mới nội dung, phương thức hoạt độnií cua

Mặt trận Tỏ quốc, các tò chức chính trị - xã hội có nơi thiếu linh hoạt, chưa theo kịp yêu cẩu nhiệm vụ mới, chất lượng, số lượng sinh hoạt chi, tô hội có nơi chưa đám bao; công tác dân vận chính quyên săn với giải quyết các thu tục hành chính và trả kêt quá cho người dân có mặt còn chậm.

1. Lĩnh vực kinh tế

* Kinh tế tuy cỏ dấu hiệu phục hồi nhưng phát triển còn chậm, việc triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát trien kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 1 1/NỌ-CP, ngày 30/01/2022 cua Chính phu chưa đạt yêu cầu, kế hoạch đề ra. Các chi số PCI. PAPI, SIPAS chậm cải thiện, giám bậc[[20]](#footnote-20).
* Sán xuât nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn do anh hương của dịch bệnh, giá ca vật tư đâu vào, nhiên liệu tăng cao; công tác chi đạo sản xuất ơ một số địa phương chưa sâu sát, một số nơi chưa thật sự tuân thu lịch thời vụ; liên kết sản xuất chưa nhiều; hướng dẫn nhân dân phòng, chống dịch bệnh trên một số cây trồng, vật nuôi hiệu qua chưa cao. Côn" tác xây dựng nông thôn mới có nơi còn thiếu sự quyêt liệt, nhât là nâng chất các tiêu chí giai đoạn mới.
* Thu hút đầu tư còn ít, tông vốn đầu tư toàn xã hội giám so với cùng kỳ, công tác giái ngân các nguôn vôn còn chậm. Thu ngàn sách trên địa bàn vượt dự toán, nhung có 6/18 khoản thu không hoàn thành dự toán( S). Tiến độ triển khai một số công trình, dự án còn chậm, nhất là công tác giai phóng mặt bằng; số lượng doanh nghiệp, họp tác xã giái thê còn nhiều.

1. Văn hóa - xã hội

* Các loại dịch bệnh nguy hiếm luôn tiềm ân, trone khi đó, công tác phòng, ngừa thiêu sự tập trung. Nguồn thu cua các cơ sở khám, chừa bệnh khu vực công giảm, không đảm bao hoạt động chi thường xuyên; từng lúc, từng nơi xay ra tình trạng thiêu thuôe. vật tư. trang thiết bị y tế. Chậm hoàn thành các thù tục đẻ Bệnh viện đa khoa tinh (700 giường) đi vào hoạt động. Tý lệ người tham íỉia bao hiêm xã hội, bao hiêm y tế tuy đạt chi tiêu, nhưng thiếu bền vừng.
* Chất lượng ciáo dục và đào tạo có mặt chưa cao; chất lượng giáo dục trung học phô thông (qua kết quá điêm tru ne bình các môn thi tốt nghiệp) còn thấp so với cà nước; tình trạne thừa, thiếu siáo viên giữa các cấp học vần chưa được giải quyết tốt. Còng tác đào tạo nghề chưa thật sự gắn kết với thị trường lao động. Một S(' nơi chưa có giải pháp căn cơ để thực hiện công tác giảm niíhèo bền vừng.
* Công tác hồ trợ xây dựrm nhà ơ cho hộ gia đình chính sách khó khăn vè nhà ơ và cho hộ nghèo thực hiện còn chậm. Công tác chuyên đôi số, ứng dụng khoa học
* công nghệ chưa có nhiều đột phá. Vi phạm về khai thác tài nguyên. kho;! sản vẫn còn xáy ra. Trien khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát trien kinh tế - xà hội vùng đông bào dân tộc thiểu số và miền núi còn khó khăn, vướng mắc.

1. Lĩnh vực nội chính

* Tội phạm về trật tự xâ hội tuy được kéo giảm về số vụ nhưng hoạt độ ì cua một số loại tội phạm vẫn còn diền biên phức tạp, nhât là tội phạm ciẻt người, cô ỷ ííây thương tích, gây rối trật tự công cộng có sử dụng vù khí, công cụ hồ trợ; tội phạm trộm cắp tài sán. tội phạm liên quan đến cờ bạc còn chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu tội phạm. Tội phạm về ma túy phát hiện nhiều hơn so cùng kỳ, xu í liện tình trạng lợi dụng các cơ sơ ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự đê tàng trữ, mua bán, tô chức, sư dụng trái phép chất ma túy.
* Thực hiện các giải pháp phòng rnùra tham nhùng, tiêu cực tùng lúc. từng nơi hiệu qua chưa cao. Công tác tuyên truyền, phô biến, ẹiáo dục pháp luật chuytn liến chưa sâu rộng. Khiếu kiện vượt cấp còn xảy ra; tình trạng tập trung trước trụ 'O làm việc một số cơ quan Đảng, Nhà nước cấp tinh còn xảy ra. Cônc tác tiêp công dân, xử lý đơn cua công dân ơ một số cơ quan, đơn vị có nơi chưa bao đảm.
* Việc thực hiện kiến nghị cua kết luận thanh tra về thu hồi tiền sai phạm nộp ngân sách nhà nước cũng như xử lý kỷ luật, kiếm điểm trách nhiệm chưa được xử lý triệt để, còn kéo dài. Một số vụ án, vụ việc tồn đọng, kéo dài, chậm giai quyết đê người dân khiếu nại; xuất hiện tình trạng tố cáo liên quan đến công tác cua các cơ quan tư pháp'7Ọ).

III- ĐÁNH GIÁ TONG QUÁT, NGUYÊN NHÂN

1. Đánh giá tồng quát

* Tinh uy lãnh dạo, chi dạo thực hiện đạt và vượt 28/30 chi tiêu Nghị quyêt (có ì2 chi tiêu vượt); kinh tế - xã hội phục hồi nhanh và phát triền mạnh, tăng trương GRDP đạt 3,45%, phần lớn các chi tiêu đều tăng so với cùng kỳ. Tập trung quyết liệt trong lành đạo, chỉ đạo, tháo gờ nhùng khó khăn, vướng mắc, nhất là việc triển khai các công trình, dự án có tác động đến việc phục hồi phát triền kinh tè - ; hội, biến đôi khí hậu và an sinh xã hội. Quan tâm công tác xây dựng Đang, xây dựng hệ thống chính trị; kịp thời chi đạo triền khai và cụ thê hóa sát với thực tê tình hình các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương và trong thực hiện có tăng cường kiêm tra, giám sát, đòn đốc. Công tác xây dựng Đáníĩ, xây dựng hệ thông C! 1 trị

<7()| Tòa án nhân dân tinh và Cục Thi hành án đàn sự tinh.

có nhiều quan tâm; chu động rà soát, bô sung quy hoạch và xây dựng quy hoạch cán hộ nhiệm kỳ 2025 - 2030, sắp xếp, điều động, bô nhiệm cán bộ đảm bao nguyên tăc tập trung dàn chu, điều kiện, tiêu chuân cán bộ và đúng quy trình, góp phân nâng cao chất lượng trong công tác lành đạo, điều hành. Chất lượng sinh hoạt tô chức cơ sơ Đang được nâng lên, công tác phát triên Đang được quan tâm; cônc tác kiêm tra giám sát cua cấp ũy được thường xuyên, đảm bao chất lượrm và tiến độ theo chương trinh. Dân vận. Mặt trận Tố quốc, các tô chức chính trị - xầ hội thực hiện tôt chức năng nhiệm vụ cùa ngành và nhiệm vụ chính trị cua địa phương. Trien khai kịp thời các chính sách an sinh xà hội. chăm lo cho gia đình chính sách; quan tâm thực hiện tôt 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, giái quyết việc làm, chăm lo phát triển văn hóa, giáo dục, y tế; giừ vừng an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Tập trung nhiêu nguồn lực cho xây dựng nông thôn mới.

* Tuy nhiên, còn 02 chi tiêu Níĩhị quyết clnra đạt và một số nhiệm vụ, giải pháp được trien khai còn chậm. Tăng trương kinh tế có phát trien, nhưng đạt thấp so với mức bình quân chung cua ca nước. Sự quyết liệt cua một số cấp uy có lúc chưa cao, trình độ năng lực, ý thức trách nhiệm cua một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức có mặt còn hạn chế. Hiệu lực, hiệu qua quán lý nhà nước trên một số lĩnh vực chưa cao; đôi mới sáng tạo, khơi nghiệp, tái cơ cấu sản xuất thực hiện còn chậm, ứng dụng khoa học - công nghệ chưa có nhiều đột phá; tiềm năng trong san xuất nông nghiệp còn lớn nhưng khai thác chậm. Một số vấn đề bức xúc về văn hóa, xã hội giai quyẻt chưa triệt đê. Trật tự, an toàn xã hội có lúc, có nơi diễn biến phức tạp. Côtm tác phòng, chống tham nhùng, tiêu cực có mặt còn hạn chế, nhất là công tác tự kiêm tra, phát hiện sai phạm.

1. Nguyên nhân

\* Nguyên nhân ưu điêni

* Được sự quan tâm lành đạo, chi đạo cua Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phu và Thu tướng Chính phu; sự tạo điều kiện cua bộ, ngành Trung ương; sự giúp đừ cua các tỉnh, thành.
* Câp uy, chính quyền các cấp trong tinh đoàn kết, thống nhắt tronu lãnh đạo, chi dạo. quan lý. điêu hành; ca hệ thông chính trị vào cuộc quvêt liệt và sự đồng thuận cao cua nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp trong triển khai thực hiện Nghị quyêt; phát huy vai trò gương mẫu cua cán bộ lành đạo, quản lý, người đứng đầu cấp ùy, chính quyền, tinh thần, trách nhiệm cua cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ được giao.
* Tinh uy, Hội đồng nhân dân tỉnh. Uy ban nhân dân tinh tập trung chi đạo tháo gờ khó khăn, vướng mắc; thực hiện quyết liệt quá trình phục hồi và phát triên kinh tê - xã hội; cụ thê hóa và ban hành nhiều văn ban chí đạo sát với tình hình thực tế cua địa phương. Công tác dân vận, Mặt trận Tỏ quốc, các tồ chức chính trị - xãhội các cấp phát huy tổt vai trò, chức năng nhiệm vụ, hướng về cơ SƯ, đẩ\ mạnh các phong trào thi đua yêu nước, vận động nhản dân đoàn kết, đồng thuận, góp phần quan trọng hoàn thành nhiệm vụ chính trị tại địa phương và các hoạt đỏng an sinh xã hội.
* Nguyên nhân hạn chế
* Các rủi ro tiềm ân từ môi trường kinh tế thế giới và khu vực đà tác động trực tiếp đến nước ta và trong tinh; sức mạnh nội sinh cua nền kinh tế chưa được khai thác, phát huy hiệu quả, thiếu tính tự chu, còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố nííoại sinh; quy mô nền kinh tế còn nho, khoảng cách với các tỉnh nhóm đầu troiầg khu vực còn khá xa. Giá vật tư đâu vào phục vụ san xuất kinh doanh tăníì: một số vấn đề còn tồn đọng kéo dài và mới phát sinh cần phái tập trung giai quyết; nguồn lực đau tư còn hạn chế; dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn, triều cường, sạt lở... diền biến bất thường, ảnh hường nặng nề đến đời sống, sản xuất cua người dân.
* Trách nhiệm một số cấp uy, chính quyên và neười đứng đâu địa phương, đơn vị từng lúc chưa sâu sát, thiếu quyết liệt. Trình độ, năng lực, tầm nhìn cua một số cán bộ, đảng viên chưa đáp ứng yêu cầu. Ky luật, ky cương hành chính, công tác kiểm tra, kiểm soát của một số cơ quan, đơn vị chưa nghiêm; công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương có lúc, có nơi thiếu chặt chè, còn đùn đây trách nhiệm.

Nơi nhàn:

**T/M TỈNH ỦY**

PHÓ BÍ THƯ

* Các cơ quan tham mưu, giúp việc Trung ương,
* Đang uy Quân khu 9 (TP Cân Thơ),
* Các huyện uy, thị uy, thành uy, đáng uy trực thuộc Tinh uy,
* Các ban cán sự đang, đang đoàn,
* Các sở, ban, ngành, đoàn thc, hội đặc thù tỉnh,
* Các đồng chí UVBCII Đảng bộ tình,
* Lưu Văn phòng Tinh uy.

IK 6\F:\Vanban KI l\Nam 2023\TU\BC BCTU so 373.doc

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Trù Vinh, ngày IH thảng 01 năm 2023

**TỈNH ỮYTRÀ VINH**

\*

KÉT QUẢ THỤC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YÉII CỦA NGHỊ QUÝỂT TỈNH ỦY NĂM 2022

(Kèm theo Bảo cảo sổ 373-BC/TU, ngày 18/01/2023 cùa Tinh ủy)

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Chí tiẻu | ĐVT | Chí tiêu | Thực  hiên | Đánh  giá | Ghi chủ |
| 1 | KINH TÉ |  |  |  |  |  |
| 1 | Tốc độ tăng giá trị GRDP | % | l,32%m | 3,45% | Vưot | -Quỷ ỉ: -4,04%   * Quý II: +1,64% * 6 tháng: - 1,29% -Quý III: + 11,28% * 9 tháng: + 2,01 % |
| 2 | GRDP bình quân đầu người | Tr.đông/người/nãm | 67,03[[21]](#footnote-21) | 71,07 | Vưot  (106%) | tăng 8,24 triệu đồng so 2021 |
| 3 | Ty trọng GRDP |  |  |  | Vưot | - |
| - | Ty trọng nông nghiệp trong CÌRDP | 0/  /0 | 32,67% | 30,29% | Vượt | - |
| - | Ty trọng cỏng nghiệp - xây dựng trong G RD P " | % | 67,33%[[22]](#footnote-22) | 69,71% | V ượt | - |
| - | Tý trọng dịch vụ trong GRDP | % |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Chi tiêu | Thực  hiên | Đánh  giá | Ghi chú |
| 4 | Tông vốn đầu tư phát triên toàn xà hội | Tỷ đồng | 30.000 | 29.044 | Không  đạt  (96,8%) | - |
| 5 | Tỷ lệ đô thị hóa | % | 30,92% | 29,77% | Không  đat  • | - |
| 6 | Thu nội địa | Ty đồìic; | 5.183 | 5.513 | Virot  (106,4%) | tăng 8,9% so 2021 |
|  | - Thu ngân sách từ hoạt độim xuất nhập khấu | Ty đồim | - | - | - | - |
| 7 | Phát triên doanh nghiệp | DN | 500 | 518 | Vưot  (103,6%) | tăng 150 doanh nghiệp so cùng kỷ |
| II | VÀN HÓA, XÃ HỘI |  |  |  | - | - |
| 8 | Nông thôn mới |  |  |  | Đạt | - |
| - | Cổ thêm xà đạt chuàn nông thôn mới | xã | 04 | 04 | Đạt | 85/85 xă đạt (‘huân |
| - | Có thêm XCI nông thôn mới nảng cao | xã | 10 | 10 | Đạt | Có 35 xã nâng cao |
| \_ | Phần đấu xã nóng thôn mới kiêu mâu | xã | 08 | 08 | Dạt | - |
| - | Huyện đạt chuârt nông thôn mới | Hoàn thành | Cầu Ngang, Duyên Hải | Cầu  Ngang,  Duyên | Đạt | 8/9 đơn vị cấp huyện |
|  |  |  | Hài |  |  |
| 9 | Tỷ trọng lao động |  |  |  | Đạt | - |
| - | Tỷ trọng lao động trong nông nghiệp | % | 38% | 38% | Đạt | - |
| - | Tỳ trọng lao động trong CN - xây dựng | 0 | 62% | 62% | Dạt |  |
| - | Ty trọng lao động irong dịch vụ | , u |  |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| T~ | Chi ticu | DVT | Chí tiêu | •§> .£ — ri | Đánh  giá | Ghi chí; |
| 10 | Ty lệ lao động qua đào tạo | % | 68,94% | 68,94% | Đạt | - |
| Trong đó, cỏ ván bằng. chừng chi | % | 35,94% | 35,94% | Đạt | - |
| Lao động được tạo việc làm mới | Lao động | 23.000 | 25.428 | Vưot  (110,5%) | - |
| 1 1 | Tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị | 0/  /0 | <2,8% | 2,8% | Đạt | - |
| 12 | Ty lộ học sinh trong độ tuôi di học |  |  |  | Đạt | - |
| - | Tiêu học | OA  /o | 99,9% | 100% | Vượt | - |
| - | Trung học cơ sở | 0/  /0 | 98,6% | 98,6% | Đạt | - |
| 13 | Phát triên y tế |  |  |  | Đạt | - |
| - | So bác sĩ/vạn dein | Bác sĩ | 9,4 | 9,4 | Đạt | - |
| - | Sô giườỉĩg bệnh/vạn dân | Giường | 25,27 | 26 A ỉ | Vượt | - |
| 14 | Ty lệ bao phu bảo hiêm y tế so với dân  số | % | 90,08% | 90,43% | V ươt  (109,3%) | - |
| 15 | Tý lệ tham giam gia bảo hiểm xă hội | % | 15,79% | 16,8% | V ươt  (106,4%) | - |
| Tỷ lệ tham giam gia báo hiêm xà hội tự nguyện | % | 3,5% | 3,59% | Vượt  (102,6%) | - |
| 16 | Ty lệ hộ nghèo giảm | % | 0,5% | 1,68% | V uot | Hiện còn 1,88% (5.404 hộ) |
| Trong đỏ: Vùng dân tộc Khmer giảm | % | ỉ % | 3,59% | Vượt | Hiện còn 3,6% (3.223 hộ) |
| 17 | Tý lệ hộ sử dụng điện | % | 99,5% | 99,5% | Đạt | - |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Chi ticu | ĐVT | Chĩ tiêu | Thực  hiện | Đánh  giá | Chi chú |
| III | MỎI TRƯỜNG |  |  |  |  | - |
| 18 | Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sach | % | 99,2% | 99,2% | Đạt | - |
| 19 | Tỷ lộ dân sô nông thôn được cung cấp: |  |  |  | Đạt | - |
| Nước hợp vệ sinh | % | 99,8% | 99,8% | Đạt | - |
| Nước sạch | % | 74,53% | 77,19% | Vượt | - |
| 20 | - Ty lệ chất thai nguy hại được xứ lý | % | 99,3% | 99,3% | Đạt | - |
| - Ty lệ chất thái rắn y tế được xử lỷ | % | 100% | 100% | Đạt | - |
| 21 | Ty lộ thu gom và xử lý rác thải sinh hoat | % |  |  | Đạt | - |
| - | Khu vực đô thị | % | 98,2% | 98,2% | Đạt | - |
| - | Khu vực nông thôn | % | 75 - 80 | 75% | Đạt | - |
| 22 | Ty lệ các cơ sơ gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định sổ 64/2003/ỌĐ-TTg và Quyết định số 1788/ỌĐ-TTg được xử lý | % | 75% (6/8 cơ sở) | 87,5% (7/8 cơ sơ) | V ưot | - |
| 23 | Tỳ lệ che phu rừng so với diện tích tự nhiên | 0/  /0 | 4,07% | 4,07% | Đạt | - |
| IV | QUỐC PHÒNG - AN NINH |  |  |  | - | - |
| 7 , Giữ virng <m ninh chính trị, trật tự an 1 toàn xà hội uên địa bàn | | Giữ vững | Gi ừ vừnsi Giữ vừng  C' c  1 . | | Đạt | ' |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Chĩ tiêu | DVT | 1 1 , ỉ hue Đánh Chi tiêu ‘7  hiện giá | | | Ghi chú |
| 25 | Xã, cơ quan đạt chuấn an toàn về ANTT |  |  |  | Đạt | - |
| Xã, phường, thị trân đạt chỉtàn an toàn về ANTT 1 | % | 90% | 90% | Dạt | - |
| Cơ quan, đơn vị đạt clìỉtàn an toàn vê ÁNTT | % | 95% | 95% | Đạt | - |
| 26 | Xà, phường, thị trấn vừng mạnh về quốc phòng | % | 98% | 98% | Đạt | - |
| V | XÂY DỤNG HỆ THỐNG CHÍNH  TRI  t.. |  |  |  |  | - |
| 27 | Tô chức đang xêp loại hoàn thành nhiêm vu | % | 100% | - | Đạt | - |
| Trong đó, hoàn tlưình tồi nhiệm vụ | % | 80% | - | Đạt | - |
| 28 | Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ | % | 80% | - | Đạt | - |
| 29 | Kêt nạp đang viên mới | đang viên | 1.100-  1.200 | 1.210 | V ưot  L!I0%) | - |
| 30 | Tập hợp quân chúng vào các tô chức chính trị, kinh tế, xà hội (so dân sô trong độ tuổi) | % | 85% | 90,6% | Vuot | - |

Năm 2022: Có 28/30 chỉ ticu đạt và vượt (12 chi tiêu vượt), có 02 chi tiêu không đạt, cụ the là: (1) Tômi vốn đầu tư phát triên toàn xã hội; (2) Tý lệ đỏ thị hóa.

lie (1 F:\Vanban\_Kll\Nam2023\TU\BC\BCTU so 373\_phuluc.doc

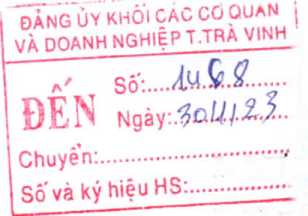
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT ' M

• • - —

**TỈNH ỦY TRẢ VINH**

**Số 15-NQ/TU**

Trà Vinh, ngày IS thảng 01 nám 2()23

NGHỊ QUYÉT về nhiệm vụ phát triên kinh tế - xã hội và xây dựng hệ thống chính trị năm 2023

i

1. **Thuận lọi**

**I-DỤ BÁO TÌNH HÌNH**

**B**

Nhừng thành qua nôi bật tronii lãnh đạo, chi đạo cua Trung ương, điều hành, quản lý của Quốc hội, Chính pliLi trong năm qua và nhừng quyết sách trong thời gian tới đê đây nhanh phát triên đât nước, cùng với những kết qua quan trọng của tỉnh, nhất là từ khi đây mạnh khôi phục và phát triền kinh tế - xà hội sau đại dịch Covid-19; khai thác, phát huy lợi thế về điều kiện, tiềm năng phát triển kinh tê - xà hội cua tinh là nhừng yếu tố thuận lợi đê triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và ca nhiệm kỳ. Đảng bộ và nhân dân tinh Trà Vinh có truyền thống đoàn kết, khát vọng phát triển; sự quyết liệt, quyết tâm và trách nhiệm cao của đội ngũ cán bộ, đảng viên các cấp, các ngành, nhất là người đứng đâu, là động lực quyết định sự thắng lợi thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết.

1. Khó khăn

Năm 2023 tình hình kinh tế, chính trị thế giới tiêp tục còn diền biến phức tạp, tác độne đến việc phát triền kinh tế - xã hội cua đất nước, ơ trong tỉnh, sự phục hôi cua nền kinh tế tuy tăng trưởng, nhưng chưa ôn định, còn phụ thuộc nhiều yêu tô ngoại sinh; quy mô nên kinh tế còn nho, khoanc cách với các tinh nhóm đau 11 ong khu vực còn khá xa. Giá vật tư đầu vào, chi phí sản xuất kinh doanh có xu h.iớng tiếp tục tăng; một số vấn đề còn tồn đọng kéo dài và mới phát sinh cần phai tập trung giải quyêt; nguôn lực đâu tư còn hạn chẻ, một số công trình, dự án triên khai thực hiện chậm; công tác giáo dục - đào tạo, lao động - việc làm còn gặp nhiều khó khăn; an ninh, trật tự tiềm ân nhiều yếu tố phức tạp; công tác xây dựng Dai li xây dựng hệ thống chính trị có lúc, có nơi chất lượng chưa cao. Dịch bệnh ơ người, trên cây trồng, vật nuôi có lúc khó kiêm soát, biến đỏi khí hậu, thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn, triều cường, sạt lơ... tiêp tục diền biến bất thường, ảnh hưởng nặng nề đến đời sống, sán xuất cua người dân.

1. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU
2. Mục tiêu

Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vừng mạn lì; tạo chuyên biến mạnh mẽ, thực chất trong đôi mới phương thức lãnh đạo cua Đảng. Tăng cưừng ky luật, ký cương trong lãnh đạo, điều hành, quản lý trên các lĩnh vực, thực hiện tốt phương châm hành động "Đoàn kết, Ky cương, Hành động, Sảng lạo, Đột phả, Phát triên tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Cơ cấu lại kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu qua, sức cạnh tranh, tính tự chú và khả năng thích ứng của nền kinh tế. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược. Tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đòng bộ. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đây mạnh phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đôi mới sáim tạo và chuyên đổi sổ. Chú trọng nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, xây dựng, nâng chất đô thị, phát triển toàn diện và đông bộ các lình vực vãn hóa, báo đảm an sinh xã hội, giam nühco bền vừng, nâng cao đời sông vật chất, tinh thần của nu ười dân. Tiếp tục sẳp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, đây mạnh cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, tạo mỏi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi. Cúng cố, tăng cườnc quốc phòng, an ninh; giìr vừng an ninh chính trị, trật tự, an toàn xà hội; đây mạnh và phát huy hiệu qua công tác đối ngoại và liên kết vùng.

1. Các chỉ tiêu chú yếu
   1. Chỉ tiêu xây dựng Đủng và hệ thong chính trị

-Có 100% tô chức cơ sơ đang hoàn thành nhiệm vụ, trong đỏ có 80% trơ lẻn hoàn thành tôt nhiệm vụ. Có X0% đaim viên trơ lên hoàn thành tôt nhiệm vụ.

* Kết nạp 1.200 đến 1.400 đaim viên.
* Tập họp 85% dân số trong độ tuôi vào các tô chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp.
  1. Chí tiêu kinh tế
* Phấn đấu GRDP tăng trương 7,5% trơ lên so với năm 2022.
* GRDP bình quân đầu người đạt 75,96 triệu đồng trơ lên.
* Ty trọng côim nghiệp - xây dựng và dịch vụ, thuế san phâm chiếm 70,58% GRDP.
* Phấn đấu tôniĩ vốn đàu tư toàn xã hội 32.000 ty đôníỉ.
* Phát triên mới 520 doanh nghiệp. 10 hợp tác xã.
* Ty lệ đô thị hóa đạt 31,1 %.
* Thu ngân sách (nội địa) 5.701 ty đồng.
* Thu imân sách từ hoạt động xuất nhập khâu 1.220 ty đông.
  1. Chỉ tiêu xã hội
* Giừ vừng 100% xà đạt chuẩn nông thôn mới; có thêm 10 xà nông thôn mới nâng cao, phan đấu toàn tinh có từ 02 xà trơ lên đạt tiêu chí nông thôn mới kiêu mầu; huyện Trà Cú đạt chuẩn huyện nông thôn mới.
* Ty trọng lao động: Trong nông nghiệp còn 37%, trong công nghiệp - xây dựng đạt 63% trong tông lao động xà hội.
* Ty lệ lao động qua đào tạo đạt 69,3%; trong đó: Có bang cấp, chứng chỉ đạt 36,04%. Tạo việc làm mới cho 23.000 lao động.
* Tỷ lệ thất nghiệp ơ thành thị dưới 2%.
* Ty lệ học sinh trong độ tuôi đi học: Tiếu học: 100%; trung học cơ sơ: 98,6%.
* Có 26,43 giường bệnh/vạn dân; 9,6 bác sĩ/vạn dân.
* Giảm 0,5% ty lệ hộ ní\*hèo theo chuấn níĩhèo đa chiều (trong đong bào dân

tộc Khmer giàm từ 1%).

* Ty lệ bao phủ bao hiẽm y tế so với dân số đạt 94,8%.
* Ty lệ tham gia báo hiếm xã hội đạt 21.72% lực lượng lao động trong độ tuổi, trong đó bao hiếm xà hội tự nguyện đạt 4% lực lượng lao động xà hội.
* Ty lệ hộ dân được sử dụng điện đạt 99,6%.
  1. Chi tiêu môi trường
* Có 99,3% dân cư thành thị được sư dụng nước sạch; 99,8% dân cư nông thôn được sư dụng nước sạch, hợp vệ sinh (trong đỏ nước sạch 79,2%).
* Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý đạt 99,35%; tỷ lệ chất thải rắn y u ược xử lý đạt ỉ 00%; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: đô thị đạt 98.3%, nông thôn đạt 78,8%; ty lệ các cơ sơ ííây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 87,5%.
* Ty lệ che phu rừng đạt 4,1 % diện tích tự nhiên.
  1. Chỉ tiêu quốc phòng - an ninh
* Giừ vừng ôn định chính trị, trật tự. an toàn xà hội.
* Phấn đấu 90% xã, phường, thị trấn và 95% cơ quan, đơn vị, nhà trườn Lĩ trơ

lên đạt chuân an toàn về an ninh, trật tự.

* Có trên 98% xã, phường, thị trấn vững mạnh về quốc phòng.

1. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Tăng cường chỉ đạo cụ thê hóa có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch, kết luận... cua Trung ương, cua Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đà đề ra, trọng tâm là tăng cường lãnh đạo, chỉ dạo tô chức thực hiện đồng bộ 06 nhiệm vụ trọng tâm, 03 nhiệm vụ đột phá đuọ( neu trong Nghị quyết Đại hội Đang bộ tỉnh lân thứ XI; đồng thời, tập trung chí đạo tôt các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tăng cường xây dụng, chỉnh đốn Dáng và hệ thống chính trị tron« sạch, vừng mạnh về **chính** trị, tu tướng, đạo đức, tổ chức và cán bộ

* Tiếp tục chi đạo nâng cao năng lực lành đạo, nhất là năng lực cụ thể hóa, vận dụng sáng tạo đường lối, chu trương, chính sách cua Đang và Nhà nước vào điêu kiện cụ thê cua địa phương, đơn vị. Chú trọng nâng cao chất lượrm học tập, quán triệt chu trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật cua Nhà nước.
* Tiếp tục thực hiện có hiệu qua các chương trình, kế hoạch cụ thê hóa Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận 21-KL TW Hội nghị Trung ươn" 5 khóa XIII vê tăng cường xây dựng, chinh đốn Đảng và hệ thong chính trị; Ket luận 01-KL/TW cua Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chi thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị "vê đày mạnh học tập YCI làm theo tư tướng, đạo đức, phong cách HÒ Chỉ Minh Tăng cường đấu tranh và khắc phục có hiệu qua tình trạim suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sông, “tự diễn bien", “tự chuyển hóa". Nâng cao trách nhiệm, tính tự giác, gương mẫu cua các cấp uy, tồ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong thực hiện; kịp thời biêu dương, tôn vinh nhừng tấm gương tiêu biểu, nhân tố mới. điên hình tiên tiên. Quan tâm nắm bẳt và định hướng kịp thời dư luận xã hội. Tăng cường công tác bao vệ Cương lình, đường lôi, nền tảng tư tương cua Đang, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, giừ gìn bi mật nội bộ, bí mật quốc gia.
* Tiếp tục đôi mới, hoàn thiện tô chức bộ máy và nâng cao hiệu qua hoạt động của hệ thông chính trị từ tinh dẻn cơ sơ; quan tâm cúng cò tô chức cơ sơ đang và đội ngủ đáng viên theo tinh thần Nghị quyết so 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 cua Ban Chấp hành Trun % ương Đáng khóa XIII về tãng cường, củng cố, xây dựng tô chức cơ sơ đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong tình hình mới; trong đó, quan tâm xây dựng mô hình chi bộ “bốn tốt”, đảng bộ cơ sơ “bốn tốt”, phát trien đảng viên tre ở cơ sở, trong học sinh, sinh viên, lực lượng cỏng nhân, người lao động trong các doanh nghiệp tư nhân. Thực hiện nghiêm túc các quy định vê công tác cán bộ; chu trương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quan tâm công tác quv hoạch, điều động, luân chuyển, đào tạo. bồi dường đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành: khuyên khích, bao vệ cản bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; thực hiện sắp xếp, bỏ trí công tác khác đối với cán bộ, công chức thiếu sức chiến đấu, hoàn thành không tốt nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm các quy định cua Đang vê trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên: trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu; về phòng ngừa và xử lý vi phạm của các tô chức đảng và cán bộ, đảng viên. Tô chức lấy phiếu tín nhiệm trong lành đạo cấp uy, các cơ quan nhà nước. Mặt trặn Tô quốc Việt Nam, các tô chức chính trị - xà hội bao đám dàn chu, khách quan, công bằng, minh bạch. Thực hiện nghiêm túc, chặt chè đúng quy định việc thâm tra. xác minh vấn đê lịch sử chính trị hoặc chính trị hiện nay cua cán bộ, đảng viên và thâm định tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác cán bộ, đàng viên theo quy định.
* Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác kiềm tra, giám sát cua Đang; phôi họp chặt chồ, đồn« bộ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đáng với công tác thanh tra, kiểm toán cua Nhà nước. Thực hiện phương châm kiêm tra có trọng tâm, trọng điểm, giám sát mơ rộng; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn khuyêt đi vi phạm cua tô chức đang, cán bộ, đảng viên từ sớm, từ xa, không để sai phạm nho tích tụ thành vi phạm lớn. Tập trung kiêin tra, giám sát tổ chức đảng, người dứng đầu, cán bộ chu chốt ơ nhừng nơi dề xay ra vi phạm, nơi có nhiều bức xúc, dư luận quan tâm, các lĩnh vực dề phát sinh vi phạm. Kiên quyết xử lý nghiêm minb kịp thời tô chức đang, đang viên vi phạm. Quan tâm kiêm tra, nhăe nhơ thực hiện tôt quy chế làm việc cua các cấp uy.
* Tiếp tục đôi mới và tăng cường sự lành đạo cua cấp uy Đảng đối với công tác dân vận, Mặt trận Tô quốc và các tô chức chính trị - xã hội, hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ. Lãnh đạo, chi đạo đại hội côníĩ đoàn, hội nông dân nhiệm kỳ 2023 - 2028. Chú trọniỉ các hoạt động giám sát, phan biện xã hội: tiếp thu các ý kiến góp ý xây dựnụ Đang, chính quyên, nhât là nhừng vân đề mới phát sinh từ thực tiền cho phù hợp. Thực hiện tốt quy định của Đang, pháp luật của Nhà nước về dân chu ơ cơ sơ và Quy chế công tác dân vận cua hệ thống chính trị. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu qua Đe án “Đôi mới và nâng cao chất lượng hoạt động cua chi, tô hội, công đoàn cơ sơ giai đoạn 2021 - 2025", Nghị quyêt về tănư cường sự lãnh đạo cua cấp uy tronií quy hoạch, đào tạo, phát triển tạo nguồn cán bộ Đoàn các cấp trẽn địa bàn tinh.
* Đôi mới mạnh mẽ phương thức lành đạo cua các cấp uy theo tinh thần Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 cua Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đôi mới phươrm thức lãnh đạo, cầm quyền cua Đang đối với hệ thốniĩ chính trị trong giai đoạn mới; trọng tâm là đôi mới phong cách, phương pháp công tác, lè lối làm việc bao đảm khoa học, dân chu, sâu sát, cụ thê; khấc phục tình trạng bao hiện, làm thay, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chu, áp đặt hoặc buòniỉ lonỵ vai trò lành đạo cua cấp úy, tô chức đảng. Tô chức đánh giá sơ kết giừa nhiệm kỳ đại hội đang các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quã hoạt động ciía chính quyền, các **CO'** quan tu’ **pháp; giái quyết khiếu nại, tố cáo ciía công dân**

* Đoàn đại biếu Quốc hội tỉnh tăng cường quan hệ gắn bó mật thiết với c • tri, tập họp trí tuệ cua cư tri và nhân dân đê đóne £Óp cho Quốc hội trong quá trình xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Tăng cường giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Ọuôc hội ờ địa phương.
* Hội đồrm nhân dàn các cấp nâng cao chất lirợrm hoạt động, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Tiếp tục nâng chất việc tố chức các kỳ họp;

tăng cường giám sát việc thực hiện nghị quyết cua Hội đồng nhân dân, các chương trình, dự án. cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xà hội, cai cách thu tục hành chính, việc giai quyết các kiến nghị của cư tri. Nâniĩ cao vai trò, chất lượng, hiệu qua hoạt động của đại biêu và các Ban cua Hội đồng nhân dân, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nghị quyết Hội don" nhân dân để thực chất đi vào cuộc sống.

* ĩhực hiện phân cấp, phân quyền, nâng cao hiệu quá phổi hợp trong tổ chức thực hiện của chính quyền các cấp và cơ quan sớ, ngành tỉnh, khẳc phục tình trạng trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đùn đây trách nhiệm. Tăng cường thanh tra, kiêm tra việc thực thi công vụ. Dây mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính dân chu, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân. Tập trung các giải pháp đế nâng hạng các Chi số PCI, PAPI, Par Index, SIPAS, ICT, DTIl h. Quan tâm đào tạo, bôi dường, xây dựng đội ngũ cán bộ, côníỊ chức, viên chức có bản lình chính trị vừng vàng, đạo đức trong sáng, ky luật nghiêm minh, có trình độ, năng lực chuyên môn phù hợp, có tư duy đôi mới, sáng tạo vì mục đích chung, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được iziao. Đê cao trách nhiệm của người đứng đâu cơ quan, tô chức, cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện văn hóa công vụ.
* Tăng cường chi đạo thực hiện tôt các Quy định cua Đang, nhà nước về công tác cải cái tư pháp. Nâng cao hiệu quả hoạt độnii của các cơ quan bao vệ pháp luật trong điêu tra, truy tô, xét xử và thi hành án; khắc phục việc cai sửa và huy án; bao đảm không đê án quá hạn theo quy định cua pháp luật, không đê xảy ra oan, sai và bo lọt tội phạm. Xây dựng đội ngù cán bộ tư pháp trong sạch, vững mạnh; nâng cao chàt lượng hoạt động cua luật sư và các tô chức bô trợ tư pháp. Tiêp tục đôi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cùa cán bộ, đảng viên và nhân dân.
* Tiêp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chi thị, quy định cua Trung ương về công tác tiếp công dân và xử lý nhừng phán ánh. kiến nghị cua người dân; nêu cao trách nhiệm cua người đứng đầu cấp uy, chính quyên trong chỉ đạo, tô chức thực hiện côim tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại. tô cáo ngay từ cơ sở. Nâng cao hiệu quả công tác kiềm tra, rà soát, giái quyẻt các vụ việc khiếu nại, tô cáo đông người, phức tạp. kéo dài.

1. Đây mạnh công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực

Phát huy vai trò Ban Chi đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cua tinh. Tăng cường phòng, chống tham nhùniĩ, tiêu cực ở các cấp, các neành, trọng tâm là thực hiện có hiệu qua các biện pháp phòng ngừa trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Chi đạo đôn đốc đây nhanh tiến độ thực hiện công tác điêu tra, xác minh vụ án sai phạm, các cuộc thanh tra, kiêm tra theo quy định. Chú trọng

Theo Chương trinh số 12-CTr TU, ngày 26 2021 cua Ban Thường vụ Tinh uy.

phòng, chống tham nhùng, tiêu cực trong công tác thanh tra, kiếin tra, công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, côntĩ tác quán lý, sử dụng tài chính, ngân sách.

1. Phát huv sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo đám quyền làm chú của nhân dân; đấy mạnh các phong trào thi đua yêu nước

* Tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc để tạo sự đồng thuận cao trong quá trình thực hiện các mục tiẽu, nhiệm vụ. Đây mạnh tuyên trưycn, phô biến chủ trương cua Đáng, chính sách, pháp luật cua Nhà nước về tín ngưởng, tôn giáo. Tạo điều kiện cho các tô chức tôn giáo được Nhà nước công nhận sinh hoạt đúng hiến chương, điều lộ và quy định cua pháp luật. Phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc, tôn giáo đối với việc tuyên truyền, vận động dông bào dân tộc, tín đồ các tôn giáo thực hiện tốt chủ trương của Đáng, chính sách, pháp luật cua Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phát triên kinh tế - xã hội, nâng cao ý thức cảnh giác trước âm mưu, hoạt độne - diền biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Đấu tranh và xử lý nghiêm các đối tưọng lợi dụng tôn giáo, dân tộc đê chia rè, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân.
* Phát huy quyền làm chu cua nhân dân, lấy quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân làm trung tâm trong thực hiện quy chế và pháp luật về dân chu ơ cơ sở. Đe cao vai trò chủ thê, vị trí trung tâm cua nhân dân trong chương trình, kế hoạch phát triên kinh tê - xà hội cua tinh.

1. Tiếp tục đồi mới mô hình tăng trưởng, CO' cấu lại nền kinh tế

* Tập trung cơ cấu lại nền kinh tế gẳn với đôi mới mô hình tăng trướng thực chất hơn. nâng cao năng suất, hiệu qua và sức cạnh tranh cua nền kinh tế theo hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn dựa vào sư dụng hiệu qua các nẹucr lực, ứng dụng khoa học - công nghệ, đôi mới sáng tạo, chuyền đôi số và giá trị gia tăng cao. Tăng cường tô chức kết nối và hổ trợ các thành phần kinh tế tham gia sản xuất, kinh doanh thúc đấy chuyến dịch cơ cấu kinh tế.
* Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình phục hồi và phát Iriên k: 1 tế- xã hội. Đôi mới phương thức quan lý, đây mạnh cải cách thu tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, chư động giải quyết các bất cặp, tạo điều kiện cho nhà đẩu tư, doanh nghiệp. Triên khai có hiệu qua Quy hoạch tính Trà Vinh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
* Làm tôt công tác chuẩn bị đâu tư, phân bô và đây mạnh giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả đầu tư công. Đây nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm, mang tính đòn bây, kích thích tảng trưởng và dẫn dắt đầu tư; kịp thời tháo gờ khó khăn, vướng mác để thúc đây mạnh mê đầu tư cua các thành phần kinh tế.
* Tập trung phát triền các ngành tãne trưởng mới như điện năng lượng, Hydro xanh...; khai thác và phát triển tốt các ngành, lĩnh vực mới được tạo ra; tùng bước giảm tác động tiêu cực cua ngành san xuất điện đến tốc độ tăng trương cua tinh.

1. Tập trung phát trien kinh te bien

* Triền khai đồng bộ, hiệu qua các nhiệm vụ phát triển kinh tế biển, nhất là tập trung đây nhanh các dự án hạ tầng đang triển khai đưa kinh tế biến trở thành động lực phát triến của tỉnh.
* Tiếp tục rà soát nhừng vấn đề khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, tranh thu sự quan tâm lãnh đạo, chi đạo cua Chính phu, Thu tướng Chính phu. các bộ, ngành Trung ương tháo gờ, hổ trợ, nhất là việc sử dụng ngân sách địa phương hoặc vay nguôn vôn hợp pháp đê thực hiện giái phóng mặt bằng, tạo quỷ đất sạch và cơ chế. chính sách thu hút đầu tư vào Khu kinh tế Định An.
* Tập trung đôn đôc hoàn thành Cảng tông hợp Định An. đường hành lang ven biên đê thúc đây phát triển kinh tế biến. Tập trung kêu gọi, thu hút đầu tư các ngành, lĩnh vực kinh tế biến, nhất là nhừng ngành kinh tế trọng điẽm, có tiềm năng, lợi thế và còn dư địa lớn đê phát triên kinh tế - xà hội. Tận dụnii và khai thác tối đa, hiệu qua từ các dự án điện gió, nhất là phát trien du lịch biển.
* Tập trung rà soát lại diện tích nuôi trồng cả trong đất liền và vùng bãi bồi ven biên. Phát triên nuôi trồng thuy sản ven biên theo hướng công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao. thích ứng với biến đôi khí hậu: lựa chọn các đối tượng nuôi cỏ giá trị kinh tế cao, phù họp với điều kiện khí hậu, thỏ nhường cua tinh, có kha năng cạnh tranh trên thị trường. Đầu tư hạ tầng thiết yẻu phục vụ phát triên nuôi trông thuy san găn với bao vệ môi trường; từng bước hiện đại hóa công tác bao quan san phâm sau thu hoạch. Tạo điều kiện phục hồi và phát triên ngành khai thác đánh bãt; thực hiện tôt hoạt độnu quan lý nghề cá theo hướng bên vừng, hiệu qua và có trách nhiệm; quyết liệt triên khai các biện pháp chống khai thác hai sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định.

1. Đây mạnh phát trien nông nghiệp, công nghiệp, thương mại - dịch vụ, xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng gắn vói xây dựng nông thôn mói
2. /. Phát trien nông nghiệp cỏ giả trị gia tàng và lâm nghiệp

* Tiẻp tục triền khai hiệu quá các chu trương, chính sách cua Trung ương, của tinh về phát triên kinh tế nông nghiệp; rà soát, bô sun2 các chính sách tín dụng, nâng cao kha năng tiếp cận nuuồn vốn và huy động các nguồn lực đầu tư từ các thành phần kinh tẻ cho phát triên nông nghiệp, nône thôn, đồng thời, triên khai các cơ chế, chính sách hồ trợ và khuyến khích đôi mới, sáng tạo và khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nỏng thôn.
* Tăng cường kha năng dự báo và có biện pháp thích ứng với biên đòi khí hậu. Nghiên cứu đế có giải pháp theo hướniỊ “thuận thiên”. Đồng thời phát huy lợi thế của nhùng sản phấm mà do anh hưởng của biến đôi khí hậu các nơi khác không sản xuất được.
* Thường xuyên kiếm tra, đam bao an toàn hệ thống công trình thuy lợi; nạo vét các tuyến kênh thuy lợi; vận hành hiệu qua, linh hoạt các cống đau mối đè điều tiết nước phục vụ san xuất; chu động ứng phó với biến đỏi khí hậu, khỏ hạn, xâm nhập mặn. Khai thác tối đa hiệu quá công trình Trạm bơm kênh 3/2 đô b; •> ĩàm phục vụ tưới tiêu trong chuyền đôi cây trồng. Chi đạo đây mạnh chuyên đôi đất trồng lúa kém hiệu quá saii£ nuôi, trồng các loại cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao; chu độrm phối hợp, triển khai xây dựng và phát triên “Đe án san xuất 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao gắn với tăng trương xanh và phát tri bền vừng vùng đồng băng sông Cừu Long". Quan tâm phát triên ngành nghê, làng nghề nông thôn; đây mạnh phát triển và nâng chất lirọníỉ sản phàm OCOP(2ì đu sức cạnh trạnh, phấn đấu cỏ từ 20% sán phẩm OCOP được nâng sao và có thêm 30 san phẩm OCOP.
* Khôi phục và phát triên các đàn vật nuôi theo hướng chăn nuôi an toàn sinh học, quy mô lớn gắn với công tác phòng, chống dịch bệnh và chu động tiêm phòng. Tăng cường công tác phòne cháy, chừa cháy rừng, đây mạnh phát triên rừng, trồng rừng chống sạt lơ cứa sông, ven biên, trồng rừng phòng hộ ven biên ứng phó biến đôi khí hậu, cải tạo rừng kém hiệu qua, sấp xếp lại rừng theo hướng tập trung.

1. Đấy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây clinĩg nông thôn mới

Tập trung thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy về xây dựng tinh Trà Vinh đạt chuân nông thôn mới trước năm 2025. Đây mạnh hơn nừa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức người dân về phát triển kinh tế nôim thôn, vê vai trò tự lực cua niíười dân trong nâng cao đời sống và giải íỊiiyêt các vân đề bức xúc troníĩ xây dựim nông thôn mới. Huy động và sử dụng hiệu qua các nguồn lực từ n"ân sách và các nguồn vốn lồng ghép cho xây dựng hộ, ấp, xã, huyện nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiêu mẫu. Tô chức rà soát, đánh giá các xà đà đạt chuẩn đê có giải pháp nâns chất các tiêu chỉ Tập trung xây dựníí huyện Trà Cú đạt chuân nông thôn mới troim năm 2023; đau tư, hoàn thiện các tiêu chí đê xây dựnụ tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trước năm 2025; chú trọng thực hiện xây dựng nôns thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiêu mẫu; phấn đau huyện cầu Kè đạt chuấn huyện nông thôn mỏi âng cao; tập trung củng cố, giừ vừng 100% xà nông thôn mới theo tiêu chí mới.

(2) Theo Chi thị sô 20-CTTW ngày 13/4/2022 cua Ban Tluròng vụ Tinh uy về tiếp tục tăng cường sự lành dạo của Đàng trong phát triển sản phẩm OCOP, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu san pliầm hànu hóa trcn địa bàn tinh.

Z3. Tập trung phát triển mạnh công nghiệp, tiểu thủ công nẹhiệp

* Đây mạnh tái cơ câu ngành công nghiệp theo hướng chuyên từ gia công chê biên sang san xuât toàn bộ và tham gia sâu vào chuồi giá trị. Tăng cường hồ trợ doanh nghiệp mở rộng sản xuất và tìm kiếm thị trường tiêu thụ, đặc biệt là thị trường xuât khâu. Tập trung kêu gọi đầu tư hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ đầu mối nông sản; xây dựng và phát trien chuồi giá trị các san phẩm hàng hóa của tinh. Tiếp tục tô chức, sãp xêp lại ngành nghề tiếu thu công nghiệp, ngành nghề truyền thốniĩ theo hướng chú trọng cliât lượng, khả năng cạnh tranh gắn với xây dựng nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, bao hộ sản phấm.
* Thực hiện tôt các chính sách khuyến khích đầu tư vào sản xuất công nghiệp, phát triền năng lượng sạch, năng krợng tái tạo, đối mới công nghệ, cải tiến quy trình san xuất, chu động tham gia và tận dụng thành qua cua Cách mạng công rmhiệp lân thử tư. Tiếp tục tái cơ cấu ngành công thương gắn với phát triền công nghiệp chê biên thực phàm.
* Tiếp tục đây mạnh trien khai và kêu gọi các dự án năng lượng tái tạo khi được Chính phủ phê duyệt để thật sự trơ thành động lực tăng trương mới trong ngành công nghiệp cua tinh và cua khu vực. Chủ trọng thu hút đâu tư các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo phục vụ nônc nghiệp, các níiành côim nghiệp công nghệ cao, công nghiệp xanh, thân thiện với môi trường, có lợi thế so sánh, giải quyết được nhiều việc làm, sán xuất hàng xuất khâu; quan tâm kêu gọi đầu tư và khai thác hiệu qua hệ thống kho lạnh thông minh trên địa bàn tỉnh.

1. Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch và kinh tế ban đêm

* Đôi mới công tác xúc tiến thương mại, tập trung phát triên thị trường tronii nước găn với cuộc vận độrm người Việt Nam ưu tiên dùnũ hàng Việt Nam; duy trì và phát huy hiệu qua sàn giao dịch thương mại điện tử cua tỉnh. Chu động kiêm soát tỉnh hình, tăng cường trao đôi, cung cấp thông tin, phôi hợp kiêm tra, kiêm soát, xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; góp phần báo dam bình ôn giá, ngăn chặn và đây lùi tình trạng buôn bán hàng cấm, hàng giá, hàng kém chất lượng.
* Tập trung thực hiện cơ cấu lại ngành dịch vụ; phát triển các ngành dịch vụ viền thông, công nghệ thông tin. vận tai, logistics, dịch vụ tài chính, ngân hàng, tư vấn, dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao và các loại dịch vụ khác phục vụ như cầu xã hội; phấn đâu tông mức bán le hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 9% so với năm 2022.
* Tập trung xây dựng ngành du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng cua tỉnh; xây dựng điêm đẻn, kêu gọi đầu tư vào các loại hình du lịch, trong đó xây dựng loại hình du lịch văn hỏa Khmer Trà Vinh là san phàm du lịch đặc trưng của

tinh. Xây dựng và công nhận mỗi huyện, thị xã, thành phố ít nhất 01 điêm du lịch đạt chuân. Thực hiện dự án xây dựng căn cứ Tinh uy và khu lưu niệm Cô soạn giả

* Nghệ sĩ Nhân dân Viền Châu để phát triển du lịch.
* Quan tâm nghiên cứu xây dựng các chính sách hồ trợ, kích thích và tạo điêu kiện để các doanh nghiệp, cơ sơ san xuất kinh doanh đầu tư, mơ rộng các loại hình kinh tế ban đcm phù hợp, phát trien lành mạnh, bao đam trật tự xà hội và không ô nhiềm môi trường.

1. Tiếp tục phát triển hệ thống kết cấu hụ tầng dồng bộ; thúc dấy dỏ thị hóa nhanh và bền vững

* Tiếp tục đây nhanh dự án Trung ương đầu tư xây dựrm, như: Luồng cho tàu biến trọng tải lớn vào sông Hậu (giai đoạn 2), cầu Đại Ngài nối Trà Vinh - Sóc Trăng; tranh thủ Trung ương trien khai đầu tư và nâng câp Quôc lộ 54 (đoạn Tặp Sơn - thành phố Trà Vinh), Quốc lộ 60 (đoạn Trà Vinh - Đại Ngài) và Quốc lộ 53 (tuyến tránh thành phố Trà Vinh); chu động triền khai thực hiện các thu tục chuẩn bị đau tư Tuyến đường hành lañe ven biên trên địa bàn tinh. Xày dựng Vil nâng cấp, mơ rộng các tuyên đường tỉnh, đường huyện, đam bao tính đồng bộ. thông suốt giữa giao thông đường bộ với đườniĩ thuy, cang biến, các khu, cụm công nghiệp và Khu kinh tế Định An; ưu tiên nguồn lực đầu tư sưa chừa, nâng cấp các tuyến đường giao thông nông thôn đam bao tiêu chí nôns thôn mới.
* Huy động hiệu quả các nguồn lực xà hội và ưu tiên bố trí nguồn ngân sách nhà nước hợp lý cho các nhiệm vụ trọng tâm, nhất là các dự án, công trình trọng điêm phát triên kinh tế - xã hội. Đây mạnh phân cấp, phân quyền cắn với tăng cườniĩ ky luật, ky cươne trong đầu tư công và giải ngân nguồn vốn đầu tu còng, găn trách nhiệm người đứng đầu cấp uy, chính quyền, các ngành, các cấp liên quan trong sứ dụng nguồn vốn đầu tư công, các công trình đầu tư đam bao đúng chất lượng. Có giai pháp đây nhanh công tác giải phóng mặt bằng đúng tiến độ.
* Tập trung phát triển hạ tầng số. gắn với thực hiện có hiệu quả Đe án phát trien ứng dụng dìr liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử bảo đảm an toàn, hiệu quá; thực hiện chính quyền số, kinh tế sổ, xà hội số theo tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 26/01/2022 cua Ban Thường vụ Tỉnh uy về chuyến đôi số tỉnh Trà Vinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
* Đây nhanh tiên độ lập, điều chinh các đồ án quy hoạch chung đô thị, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết. Hoàn thành đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện Trà Cú, mở rộng đô thị thành phố Trà Vinh; tiến hành thực hiện các tiêu chí xây dựng thị xã Tiếu cần và các tiêu chí do 11 loại 4 thị xã Duyên Hải. Tô chức lập Đê án tông thẻ đô thị thông minh, bền vững đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Triển khai thực hiện tốt Chương trình phát triên nhà ở đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

1. Tài chính, ngân hàng

í ăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước, phấn đấu tăng thu. triệt đê tiết kiệm chi, thực hiện đúng luật ngân sách. Tô chức thực hiện hiệu qua chỉnh sách tiên tệ, tín dụng, ngoại hối; đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế và an toàn hệ thống tín dụng, ngân hàng; phôi hợp hồ trợ để Chi cục Hải quan cửa khâu Trà Vinh hoạt động hiệu quả. Tiếp tục huy độnsz và cho vay phục hồi sản xuât gắn với an toàn tín dụng, phấn đấu tồng neuồn vốn hoạt động và cho vay cua các tô chức tín dụng tăng 14% so với năm 2022, duy trì nợ xấu dưới 3% trons tôrm dư nợ.

1. 7. Đấy mạnh phát trien doanh nghiệp, khởi nghiệp, kinh tể hợp tác

* Chù động trien khai có hiệu qua các chu trương, chính sách hỗ trợ các thành phần kinh tế khỏi phục nhanh, phát triển mạnh các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tháo gờ kịp thời các khó khăn, vướng mẳc gây cản trở hoạt động san xuất, kinh doanh.
* Tập trung cai thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đôi mới các hoạt động xúc tiên đâu tư, đây mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và công khai, minh bạch thông tin. Tiêp tục làm việc với các nhà đầu tư đã đărm ký dự án nhân ky niệm 30 năm tái lập tinh. Chu động gặp gờ, trao đổi và lắng nghe các phan ánh, góp ý cua doanh nghiệp, nhà đầu tư đê có biện pháp hồ trợ kịp thời, đồng thời kiên quyết xử lý, thu hôi các dự án đâu tư chậm triên khai hoặc thực hiện khônii đúng phương án cam kết đầu tư. Triên khai Chương trình hồ trợ khơi nghiệp và khơi nghiệp sáng tạo năm 2023.
* Đây mạnh phát triên các loại hình doanh nghiệp cả về sô lượng, quy mô và lĩnh vực hoạt động. Tiếp tục đôi mới, nân lĩ cao chất lirợne, hiệu qua hoạt động cua kinh tê tập thê, nòng cốt là các hợp tác xã; thực hiện tốt chính sách hồ trợ kinh tế hợp tác; phấn đấu có trên 60% hợp tác xà hoạt động hiệu quả.
* Tiêp tục săp xêp, nâng cao tính tự chu dôi với các đơn vị sự Híỉhiệp công lập; tập trung chuyển đỏi 06 đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần giai đoạn 2021 - 2025 theo chu trương cua Thu tướng Chính phu.
* Tăns cường thu hút đầu tư. phát trien mạnh các thành phần kinh tế: Chu động xúc tiến đàu tư gắn với tập trung cải thiện môi trườn í? đầu tư kinh doanh, đây mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và công khai, minh bạch thông tin, nhất là trong giải quyết thư tục hành chính; phấn đấu tăng ít nhất 05 bậc Chi số năng lực cạnh tranh cấp tình (PCI).

1. về văn hóa - xà hội
2. L Đẩy mạnh phát trien giáo dục - đào tạo; nâng cao chất ỈM/ng nguồn nhân lực; phát triên khoa học - công nghệ và đoi mới sáng tạo

* Tiếp tục thực hiện hiệu qua nhiệm vụ đôi mới căn ban toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng giáo dục các bậc học; tiếp tục phát trien và nâng chât Trường Đại học Trà Vinh, Trường Cao đăng nghề, Trường Cao đãng Y tê. Đây mạnh thực hiện phân luỏnií học sinh sau trung học cơ sơ, trung học phô thông chú trọne các hoạt động khơi nghiệp trong ÉỊÌáo dục nghè nghiệp.
* Đánh giá, rút kinh nghiệm, khắc phục những hạn chế trong công tác dạy nghề, đào tạo lao động, nhất là đào tạo kỹ năng nghề; thực hiện gắn kết giữa cơ sơ giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, huy động doanh nghiệp tham gia vào đào tạo nghề; khuyến khích phát triển các cơ sơ iziáo dục - đào tạo và dạy nghề tư nhân.
* Quan tâm hơn nửa phát triên khoa học - cône nehệ và đôi mới sáng tạo. Tạo đột phá trong nghiên cứu, ứng dụng và chuyên íĩiao các tiến bộ khoa học - kỹ thuật. Chú trọng xây dựng và nhân rộng các mô hình ứng dụng hiệu qua các tiến bộ kỹ thuật mới tromi sản xuất. Hỗ trợ, đây mạnh hoạt động sơ hừu trí tuệ. Tăng cường hoạt động thôniỉ tin, giới thiệu kết qua nghiên cứu khoa học đến các cảp, các ngành và phô biến đến toàn xã hội.

1. Tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh; nâng cao chất lượng ***chàm sóc sức khỏe người dân***

* Tiếp tục thực hiện có hiệu quá các giai pháp phòng, chống dịch Coviđ-19 và các loại dịch bệnh nguy hiềm khác không đê bị động, bất ngờ; giai quyết i cơ tình trạng thiếu nhân lực, thuốc, tranií thiết bị, vật tư, sinh phâm y tế. Tăng cường xây dựng, sưa chừa cơ sơ vật chất hệ thống y tế cơ sơ, y tế dự phòng; nâng cao năng lực điều trị. Quan tâm đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế. Đây mạnh thu hút đầu tư vào lĩnh vực y tế.
* Tăng cường quan lý, thanh tra, kiẽm tra chất lượng về an toàn thực phẩm.

Đây mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tích cực, chu động tham gia bao hiêm xâ hội tự nguyện, báo hiểm y tế; tăng cường công tác truyền thông - giáo dục sức khỏe, nâng cao chất lượng dân số, duy trì mức sinh hợp lý.

1. Tiếp tục xây dụng và phát huy giá trị vãn hóa; thực hiện tốt công tác

giám nghèo bền vững; quan tâm giải quyết việc lủm, nâng cao đòi sống người dân, báo đảm an sinh xà hội; chủ trọng công tác dàn tộc, tôn giáo; nâng cao

Itiệu *quảy* chất lượng báo chi, truyền thông và an toàn thông tin

* Tiếp tục thực hiện hiệu quả Ket luận của Tôrm Bí thư tại Hội nghị văn hóa toàn quốc. Quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp và cai tạo hệ thống thiết chế văn hóa đảm bao đúng quy định và yêu cầu bức thiết. Tỏ chức đa dạníĩ, thiết thực các hoạt động văn hóa, văn nghệ nhân các ngày lề, tết và các sự kiện chính trị quan trọng của tinh. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xảv dựng đời sông văn hóa Đây mạnh các hoạt độim thê dục, the thao. Huy động các nguồn lực xà hội cho phát triển thể dục, thê thao. Tạo điều kiện và khuyến khích khả năng sáng tạo trong hoạt động sáng tác văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật, mang đậm dấu ấn đôi mới cua quê hương. Mơ rộng các hoạt động thông tin đôi ngoại nhằm giới thiệu, quaniỉ bá vùng đất, con người, tiềm năng phát triên kinh tê - xã hội cua Trà Vinh đến với đông đao người dân và doanh nehiệp trong và ngoài nước.
* Tăng cường công tác quản lý và phát huy vai trò cua báo chí, truyền thông. Thường xuyên kiêm tra. rà soát, xử lý mã độc, sự cố mất an toàn thông tin, báo đảm an ninh thông tin; giám sát và xư lý nghiêm các hành vi đăng tai thông tin xâu, độc, sai sự thật gây hoang mang dư luận. Tăng cường công tác quan lý, định hướng thông tin báo chí; thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền các chủ trương, đường lôi cua Đảng, chính sách, pháp luật cua Nhà nước; nâng cao chất lượng cua Báo Trả Vinh, Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh và truyền thanh cơ sơ.
* Tiêp tục thực hiện tôt các chính sách an sinh xâ hội, nâng cao đời sông nhân dân. Thực hiện đây đu, kịp thời, bao đam công khai, minh bạch chính sách ưu đài người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội. Tạo môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh đê phát triên trẻ em toàn diện; chăm lo và phát huy vai trò người cao tuôi; thực hiện tôt công tác bình đăng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, vì sự tiến bộ cua phụ nừ. Triên khai có hiệu qua các chính sách về lao động, tiền lương và quan hệ lao động; triên khai các chính sách giái quyêt việc làm; tô chức tôt các phiên ciao dịch việc làm; rà soát, nắm chắc số lượne lao động chưa có việc làm đê có giải pháp cụ thè, tạo điều kiện thuận lợi đê người lao động có việc làm ôn định; phấn đấu đưa 900 lao độns; trơ lên làm việc ơ nước rmoài theo họp đông.
* Triên khai hiệu qua Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vừng; phát huy nội lực vươn lẻn thoát niihèo cua người dân và cộng đồng, kết hợp huy độnu các nguồn lực xà hội đẻ thực hiện côim tác giam nghèo. Hoàn thành việc hồ trợ xây dựng nhà ơ cho hộ cận nghèo thật sự khó khăn về nhà ơ.
* Thực hiện tôt các chinh sách dân tộc, tín nhường tôn giáo. Tăng cường triên khai hiệu qua, thiết thực Chương trình mục tiêu quôc gia phát triên kinh tê - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiêu so và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, đê tạo động lực phát triển kinh tế - xà hội vùng đông đồng bào dân tộc Khmer trên địa bàn tinh.

1. Quan lý và su dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tập trung báo vệ môi trường, ứng phó vói biến đôi khí hậu, nước hiên dâng

* Thực hiện nghiêm và phát huy hiệu quá các quy hoạch, kế hoạch sư dụng đất. Tăng cườim quán lý, sử dụng hiệu qua đât đai. tài nguyên; rà soát, nắm chăc thực trạng sư dụntí đất ven biên, ven sông, đất công đê quan lý chặt chè và sư dụng có hiệu qua, xử lý nghiẻin việc sư dụng quỳ đất công không đúng quy định và các hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép; hao đám an ninh nguồn nước. Kiêm soát chặt chè công tác thu hoi dát, giao đất, cho thuê đất, chuyên mục đích sử dụng đảt đúrm quy định.
* Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bao vệ môi trường. Triển khai thu hút xà hội hóa công tác xư lý chất thải sinh hoạt nông thôn, xừ ỉý nước thai tại các đô thị; phấn đâu đạt ty lệ, chỉ tiêu đề ra. Nâng cao nănư lực dự báo, cảnh báo, chu động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biên đỏi klií ¿lậu. Tărm cường công tác kiểm tra, giám sát, ííóp ý khắc phục và xứ lý nghiêm cơ sơ gây ô nhiễm môi trường.

1. Cúng cố, tăng cuòìig quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh **chính** trị, **trật tự an toàn xã hội**

* Phát triển kinh tế - xã hội gắn chặt với an ninh, quốc phòng, thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân.
* Lành đạo thực hiện tốt công tác huân luyện, diền tập, bồi duờng kiv hức quốc phòng, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Tăng cường công tác tuần tra, báo vệ khu vực biên giới biên.
* Tăng cường công tác phô biên, uiáo dục pháp luật. Tập trung đâu tranh phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xă hội, nhất là các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, ma túy, sứ dụng công nghệ cao... Thực hiện các giải pháp kiêm chế và kéo giám tai nạn giao thông; nâng cao nhận thức của người dân về phỏng, chổng cháy nô và cứu hộ, cứu nạn.

1. Chủ động liên kết vùng, đấy mạnh các hoạt động đối ngoại, nhất là ngoại giao kinh tế

* Tiẻp tục quán triệt, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động ớ các cấp, các ngành về vai trò, tầm quan trọng cúa vùng và liên kết phát triển bền vững vùng đồng bang sông Cưu Long; phát huy vai trò, trách nhiệm cua Tô điêu phôi liên kết phát triên tỉnh Trà Vinh. Tập trung thực hiện các nội dung đã ký kết, hợp tác phát triên với các tinh, thành. Tăng cường và xây dựng mới các mối quan hệ hợp tác toàn diện, có trọng tâm, trọng điêm với các tỉnh, thành trong khu vực và ca nước.
* Triên khai có hiệu quả, đi vào chiều sâu công tác đối ngoại Đàng, ngoại lỉiao Nhà nước và đối ngoại nhân dân. Chú trọng phô biến thông tin, nâng cao nhận thức vẽ hội nhập quốc tế trong hệ thốne chính trị, cộng đồn" doanh nghiệp và toí"i xă hội. Quan tâm đào tạo, bồi dường, tập huấn về nghiệp vụ nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác đối ngoại.

1. TỐ CHÚC THỤC HIỆN
2. Ban Thường vụ Tỉnh ùy tập trung lành đạo, tô chức thực hiện Nghị q lyết; kịp thời ban hành các văn ban cụ thề hóa đế chỉ đạo.
3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tinh uy, ban cán sự đang, đang đoàn, huyện uy, thị uy, thành uy, đảng ủy trực thuộc Tinh uy theo chức năng, nhiệm vụcụ thô hóa. đưa nội dung Nghị quyết vào chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và có tính khả thi, tạo sự thông nhât, đông thuận cao trong các cấp. các ngành và các tầng lóp nhân dân.
4. Ban Tuyên giáo Tinh uy triển khai, học tập, quán triệt Nghị quyết (hoàn thành trong quý I năm 2023); Mặt trận Tồ quốc, các tô chức chính trị - xà hội thực hiện tôt công tác tuyên truyền, vận động, giám sát, phan biện xã hội và động viên mọi tâng lớp nhân dân tích cực thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết cua Tỉnh ủy.
5. Ban cán sự dans Uy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uy ban nhân dân tinh chi đạo cụ thê hóa thực hiện Nghị quyết của Tinh uy; các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng Uy ban nhân dân tỉnh tham mưu, giúp Ban Thường vụ Tỉnh uy theo dõi việc triển khai, tô chức thực hiện Nghị quyết và chi dạo uốn nắn kịp thời.

Nơi nhân:

**T/M TÏNH ỦY**

PHÓ BÍ THU'

* Các cơ quan tham mưu, giúp việc Truim ương,
* Đáng uy Quàn khu 9 (TP Cân Thơ),
* Các huyện uy, thị uy, thành ủy, đang uv trực thuộc Tinh uy,
* Các ban cán sự đáng, đang đoàn.
* Các sư. ban, ngành, đoàn thổ, hội đặc thù tinh,
* Các đồng chí UVBCH Dàng bộ tinh,
* Lưu Vãn phòng Tinh uv.

IIC3\D: Van hail'Vanban-k 11\Nam 2023 TU NỌNNQTt so 15.dot

11 Một sò CỈ1U trương: Đe án lạo nguôn quy hoạch, bo tri, sư dụng cán hộ nữ, cán bộ dân tộc: Ke hoạch dào tạo cán hộ. còna chức có trinh độ ngoại 11 li ừ đáp ứng yen cali lủm việc troni» môi trướng quổc tẽ; Đe án chuycn đôi vị tri công tác cắp phònu uiữa khối Đảng, đoán thè. chinh quyển: Nuliị quyết ve tãniỉ cưởng sự lãnh đạo cua cap uy trong quy hoạch, dáo lạo. phái iriển tạo nguồn cán bộ Đoàn các cấp. giai đoạn 2022 - 2027: Dẻ án tạo nguồn quy hoạch, bò tri. sư dụng cán bộ nữ. cán bộ dân tộc Khmer: Ke hoạch bồi dường cán bộ diện quv hoạch cap uv. nhiệm kỳ 2025 - 2030...

' 1 Hoàn thành CÓIIU tác rã soát, bô sung quy hoạch cản bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025. 2021 - 2026. 2025 - 2030. 2026 - 2031.

M Quyct định chi định, chuẩn y 01 phó bí thư. 01 uy V iên đang đoán. 01 phó bí thư. 02 uv viên ban thường vụ. 08 uy **vicn ban cháp hành đáng bộ huyện (tươniỉ dương) và cho 01 đồng chi thôi tham gia cấp uy cấp huyện, nhiệm kỳ**

2020 - 2025.

' Đáo tạo vồ lv luận chính trị: 1.289 dont» chi. Dào tạo sau đại học: 25 đồng chi. Bồi dưỡng kiên thức, kỹ năng: 9.886 dòng chí (có 07 đonu chí di bòi dường ơ nước ngoải); 2.440 đong chi đi hôi dường, cập nhật kiên thức cho cán hộ lãnh đạo, quan lý cáp phòng **(đổi tượnạ 4):** 1.660 đồng chí đi bổi dường cap uy cơ sở; 5.662 dông chỉ đi bổi dưỡng vè chuyên môn. nghiệp vụ, kỳ năng, ngoại ngừ, tin học...

(9) Giao quvền tự chù, tự chịu trách nhiệm ve thực hiện nhiệm vụ. tò chức bộ máy. tài chính đối với Trunu lân: Quản lý hạ tầng khu kinh tố, khu công nghiệp (Ban Quan lý Khu kinh tề); Trung tâm Lưu trù lịch sử (Sơ Nội vụ): Trung tâm Công nghệ thòng tin tài nguyên và môi trường. Trung tâm Kỹ thuật tải nguyên và môi trưởng (Sở Tài nguycn vả Môi trường); các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế.

(l°' Kết quả, có 2.005/2.005 chi bộ tổ chức dại hội; đã bầu 7.408 chi uy viên **(khuyết ỉ Ỉ8 đọng chí),** bầu 1.873 bi thư **(khuyết 11 đồng chi),** phó bí tliir kicm trương han nhân dân ấp, khóm 1.704 đồng chí **(khuyết 05 đồng chi).**

"7| Cữ tri tham gia ho phiếu toàn tinh đạt ty lệ 99,99%, dã bầu được 756 trương ban nhân dân ấp. khóm nhiộm kỳ 2022 - 2025 và 888 thành viên ban thanh tra nhân dân xã, phường, thị irân.

(1\*’ Đoàn đại bicu Ọuổc hội tinh đà hoại động tich cực và tham gia đây đũ các phiên họp của Quôc hội tại Kỳ họp thứ

3, thử 4 Quốc hội khỏa XV. các đại biểu Quốc hội tham gia 60 lượt ý kiên với 197 nội dung có chât lượng tại các buổi thảo luận; tô chức lấy ỷ kiến đóng góp đối với 23 lượt dự thảo dự thào Luật.

(,9Ỉ Hội đồng nhàn dàn tỉnh quyết định triệu tập vả tô chức 04 kỳ họp (02 kỳ họp thường lệ. 02 kỳ họp chuycn đê),

qua 04 kỳ họp, dã ban hành 78 nghị quyct thuộc thâm quycn.

<20) Đoàn đại biểu Quốc hội tinh đã tiến hành giám sật 04 chuycn đề tại 24 địa phương, đơn vị; Hội đông nhân dân tinh tổ chức 08 đợt kiểm tra. giám sảt: các Ban Hội đồng nhân dân tinh tô chức 08 đợt giám sát. 05 đợt khao sát đôi với 55 dơn vị, địa phương.

(2,,Thực hiện tốt Dự án cơ sỡ dữ liệu Ọuổc gia về dân cư trên địa bàn; thi điềm triển khai Kho quán lý dữ liệu điện tử cua tò chức, cá nhân tại cồng dịch vại công của tinh,...

<22)ủy ban nhân dân tinh ban hành Kc hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025.

(23,Đã tồ chức trôn 25 lớp đào tạo, bồi dường cho hơn 2.600 lượt cán bộ. công chức, viên chức.

,2ít) Điển hình như sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tô quốc Việt Nam tỉnh, nhiệm kỳ 2019 - 2024; tô chức hội nghị uặp gỡ, đoi thoại giừa lãnh đạo tinh với côniỉ nhân lao động, đoản viên, thanh niên năm 2022...

,29) Các phong trào: “Nông dân thi đua sán xuất kinh doanh giỏi, xóa đói giam nghèo và làm giàu chính đáng : “Thi đua lao độnti giói, lao động sáng tạo trong cônu nhân, viên chức, lao động”; “Phụ nừ tich cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đinh hạnh phúc”. “5 không 3 sạch"; các phong trà« thanh niên ihi đua tinh nguyện xây dựng và bảo vệ Tồ quốc; phát huy truyền thong '‘Bộ đội cụ Hồ” tham gia giáo dục truyền thống cho thế hệ trc.

(30) Hồ trợ hàng tháng cho 1.116 hộ nghèo thuộc diộn chinh sách báo trợ xã hội là người neo đơn từ đu 60 tuổi tvờ lên; xáy dựnu mới và sửa chừa 1.019 căn nhã đại đoản kết, nhà tỉnh nghĩa; thảm, tặng quà cho đổi U11' 1 ị anh hưởng chất độc da cam; xây dựniì 46 công trình dân sinh; hồ trợ von phát triển sản xuất cho 649 hộ; hồ II' bệnh

1. 547 trường hợp; tặng 27.594 phẩn quà.

Chi đạo tô chức thành cônu Đại hội đại biểu Phật uiáo tinh Trà Vinh lẩn thử VII, Đại hội đại biêu Nmrời Cônu

gião tinh Trà Vinh, lần thứ IV. nhiệm kỳ 2022 - 2027.

':i Chu yếu ià do ngành san xuất diện giám 15,54%, trong khi đó, ngành san xuất điện chiếm khoang 70% tồng giá trị tăng thêm của toàn ngành cóng nghiệp.

,3) Hâu hết tốc dộ tăng giá trị san xuất cua các địa pliươrm từ 10% trơ lên, tronn đó. Duyên Hai tãng 20°o, Trà Cú tăng 16,63%. Tiêu cần tãne 16.02%,...

Ul Khu vực nòim. làm nghiệp vá thuy san năm 2021 chiêm tv trọng 32,78% giam còn 30,29% năm 2022; khu vực

công rmhiệp, xâv dựng và dịch vụ từ 67,22°0 tăng lên 69,71% **(chi tiêu Nghị quyết 67,33%).**

151 Trong đó: Nông nghiệp 17.990 ty đồng, đạt 94,4% kế hoạch; lảm nuhiệp 265 ty đồng, đạt 99,84% kế hoạch: thủy san I 1.300 ty đồng, đạt 96,45% ke hoạch, tảng 6.57% so cùng kỳ.

1. Chuyển đôi 3.418,38 ha dat Irổng lúa sang các loại cây trồng khác và nuôi trồng thuy san.

1 1 Toàn tinh có 24.3 19 ha diện tích san xuất nôim nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nuôi trồng thuy san thâm canh và thâm canh mật độ cao 11.014 ha, chiếm 9.63" 0 diộn tích san xuất nônu nghiệp.

, ,S| Đôn na\ có 56 mã số vùng trông cho 14 loại trái cây.

**Cây lúa:** Tòng diện tích gieo trông 201.369 ha. đạt 96,8% kê hoạch **(thiip hơn 7.647 ha so cùng kỷ),** sản lượng ước I. I triệu tan **(thấp hơn 51.886 tan w cùng kỳ),** nãnu suất 5,45 tân lia **(cao hơn 0,05 tẩn ha so cùng kỳ). Câv màu:** Diện tích lĩieo trồng 51.220 ha. đạt 96»24% ke hoạch **(cao hơn 1.303 ha so í ùng kỳ),** sản lượne đạt 1,3 I triệu tấn. Cai

tạo trông mới 1.975 ha cây lâu năm, nâng đèn nav 43.950 ha.

**(4<" Ước đến cuối năm. đàn heo đạt 277.500 con, vượt 7,35% ke hoạch: đàn dè 21.450 con. đạt 80.38%; đàn bò** 242.000 con. đạt 95,65%: đàn eia cẩm 7,6 triệu con. dạt 97,44%. Tônu san lirọrrm thịt hơi các loại 85 ngàn tấn.

Đen neà> 21 12 2022, dịch ta heo châu Pili xay ra tại 28 hộ chăn nuôi trên địa bàn 18 ap cua 09 xã, thuộc 03 huyện Cẩu Kè. Trà Cú và cầu Ngang vơi tỏng đàn 673 con. tôrni trọng lượng 30,3 tấn. Đen nay dịch bệnh đã chrợc khổng chè chi còn xảy ra tại 02 ấp tại xà Kim I lòa. huyện cầu Niiana.

San lirợne đạt 227.275 tấn. dạt 96,67% kế hoạch (tãng 2,67% so cùm» kỳ).

(45) Toàn tinh cỏ 100% xã đạt chuân nông thôn mới, 35 xã đạt nông thôn mới nâng cao **(chiêm 41. !S% (óng sỏ \tỹ.** 08'09 huyện, thị xà. thảnh phố đạt chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

('46) Tronu đỏ, có 09 sán phâm 5 sao, 37 sản phâm 4 sao và 138 sán phâm 3 sao cua 129 chú thê **(21 công ty. 03 doanh nghiệp, ¡9 hợp lác xã vù 86 hộ kinh doanh).**

(50) Còntỉ trinh Trạm bơm kênh 3 tháng 2; dự án Nhà máy san xuât nước sạch Lánti Thó. thảnh phô Trà Vinh, dự án Nhả máy sản xuất nước sạch Nguyệt Hóa...

**ĩrong đó:** (h **kế hoạch vốn giao đầu năm 2022 giai ngân 3.370,258 ty dồng/3.732,822 ty đồng, đạt 90,3% kế** hoạch: **(2)** Kè hoạch vòn bô sung nám 2022, lĩiái nuân 189,690 tỷ đồng/302,355 ty đồng, đạt 62,7% kế hoạch: **(3)** Kc hoạch vôn nảm 2021 chuyên sang năm 2022. giải niiân 191.360 ty đôim 227.062 tv đông, đạt 84.3% kê hoạch.

Do giảm chi thường xuyên, cụ thè: Chi **y** tê, dân sổ và gia đình (giảm 44°o). chi các hoạt động kinh tế (giam 40,56%); chi dam bảo xà hội (giam 54,65%): chi quan !ý nhà nước, đàng, đoàn thê (giám 11.89%); chi nộp ngân sách cấp trên so với cùng kỷ (giám 22,27%).

1 Den na> có 3.637 doanh nghiệp, vòn 56.821 tý đông, 83.348 lao động, động (hiện có 3.111 doanh nghiệp đang lioạt động, vòn 52.141 ty đông, 75.216 lao động), trong đó có 43 doanh rmhiệp FDI.

',4' Trong đó có 02 dự án lớn lá: Nhà máy sun xuấl Hydro xanh Trà Vinh cua cỏnii ty cổ phẩn TGS Trà Vinh Grccn Hydrogcn tại KKT Định An với tôniĩ vốn dầu tư 7.856,08 ty đổng và diện tích dự án khoảng 21 ha: Nhả máy điện sinh khôi Trà Vinh với tông vôn đầu tư 1.066 ty đồng và diện tích dự an khoảnu 11,1 ha đất, 0,6 ha mặt nước.

'''Công tv TNHH Sán xuất - Thương mại Định An: lũy kế đến cuối năm 2022 xư lý 7/8 cơ sờ, đạt 87.5%.

quốc gia, 16 di tích cấp quổc gia. 36 di tích cấp tinh.

(59) Ỵỷ lộ nguời tham gia tập luyện thê dục thề thao thường xuycn đạt 36%. sổ íĩia đình thể thao đạt t> lệ 24°'

1 Được diệu chinh tir **10-11%** xuống 1,32% theo kết luận cua Ban Chấp hành Đàng bộ tinh tại Thông háo số 231-TB/TU. ngày 20/7/2022.

1. ,M Thành lập Trung tâm Quy hoạch và Giám định xây dựntí trcn cơ sờ tô chức lại Trung tâm Quy hoạch xây dựn«j Tning tâm Giám định chất lirợnii xây dựng trực thuộc Sớ Xây dựng **(giam 01 đơn vị):** thành lập mới 03 írunu tám kỹ I I dịch vụ nông nghiệp các huyện cầu Ngang, Duycn Hài, Trà Cú; thành lập Truim tâm Thônu lin, Thống kc khoa học công nghệ và đồi mới sáng tạo trực thuộc Sớ Khoa học và Công nghệ; thành lập Trung tâm Giáo dục nuhề nghiệp và Giáo dục thường xuycn huyện Duyên Hài: quy định lại chức năng, nhiệm vụ. quyển hạn và cơ cẩu tô chức của 06 cơ quan: Ban Dân tộc, Sờ Tài chinh, Sơ Giáo dục và Đào tạo. Sớ Công Thương, Sở Ke hoạch và Đẩu tư, Văn phòng Uy ban nhân dân tinh. [↑](#footnote-ref-1)
2. 11 "Nữ 490, dân tộc Khmcr 279, Hoa ox, Doãn thanh niên 711, ngành giáo dục 191. y tế 49, học sinh, sinh viên 57, chủ doanh nghiệp tư nhân 01, kết nạp trong doanh nghiệp tir nhân 03. quỹ tín dụng nhân dãn 01, hợp tác xă 01. [↑](#footnote-ref-2)
3. :4' Vụ Viộc được phát hiện qua công tác thanh tra việc chắp hành chinh sách, pháp luật VC tài chính, kế toán, chi hồ trợ phòng, chông bộnli dịch ta heo Châu Phi vã đẩu tư xà\ dựng cơ bán tại Uy ban nhân dân xà Phong Thạnh, huyện cầu

   Kè.

   ,25lĐâ giái quvct 13 26 vụ việc.

   '"Bail Chi đạo có 15 thành vieil, đong chi Bi thư Tinh uy lảm Trương Ban Chi đạo.

   : ' Dã thực hiện xác minh tải sán, thu nhập đổi với đối với OK đang viên. [↑](#footnote-ref-3)
4. Trồng mới 80 ha rừng tập trung, vượt 125% kế hoạch. [↑](#footnote-ref-4)
5. <441 Bao gồm: Xã Hòa Tân, huyện Câu Kc; xã Trườrm Long Hòa, thị xã Duyèn Hai: xã Long Khánh, huyện Duyi Ị ¡ải; xã Hiệp Mỹ Tây, huyện cầu Ngang; xã Tập Sơn, huyện Trá Củ; xã I liêu Trung, huyện Tiêu Cân; xà Phương ĩlụi. à Mỳ Cẩm, huyện Càng Long; xã Hưng Mỹ và Lương Hòa A. huyện Châu Thành. [↑](#footnote-ref-5)
6. (47ỉ Sản xuất túi xách các loại gấp 3 lần, giày da gấp 2.4 lằn. may mặc tâng 38,97%, đường kêt tăng 37,66" í thuôc viên các loại tăng 15,12%, thảm dệt các loại tảng 22,05%, bộ truyẻn dân điện dùng trong ô tò tảng 23,5%, khai khoáng tăng 27,1 1%: cung cấp nước, quan lý và xứ lý rác thai, nước thai tăng 8,2%... [↑](#footnote-ref-6)
7. <4h) Trong đó, so cùng kỳ: (I) Bán lẻ hàng hỏa tàng 4X,05%. (2) Lun trú án uổng tăng 82,59%. (3) Du lịch tảng gâp 2 lần và (4) Dịch vụ khác tăng 75,28%. [↑](#footnote-ref-7)
8. Trong đỏ: (I) vốn Nhà nước ước đạt 5.766 ty đỏng, tăng 1.5% so cùng kỳ; (2) Vôn ngoài Nhà nước irớc đạt

   14.560 ty đồng, tảng 0,5l>% so cùng kỳ và (3) Vôn FDI ước đạt X.717 ty đông, giam 36,69% so cùng kỳ. [↑](#footnote-ref-8)
9. Như: Lỗ ky niệm 30 năm tái lập linh; Tuần lề Văn hóa, Du lịch - Liên hoan ẩm thực Nam bộ gần với Lồ hội Ok Om Bok tinh Trà Vinh năm 2022; Ky niệm 75 năm Niĩày Thưcmií binh - Liệt sĩ; Ky niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam; Nuàv hội Đại đoàn kết toàn dân tộc; Tuần Văn hóa Campuchia tại Trà Vinh,... [↑](#footnote-ref-9)
10. 15 ' Đèn nay, toàn tinh hiện có 268.078/280.208 hộ đạt chuẩn gia dinh văn hóa: 752/756 ấp. khóm văn hóa; S5 85 xã vãn hóa nông thôn mới; 19/21 phường, thị trân văn minh đô thị; 103/106 nhà văn hỏa xà. phường, thị trán; 753/756 nhà vãn hóa ấp, khóm; 1.162/1.200 cơ quan, dơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn vãn hỏa.

    (5K’ Công nhận mới 02 di tích câp tinh: đến nay. toàn tinh có 01 bao vật quốc gia, 05 di san vãn hóa phi vật thể cấp [↑](#footnote-ref-10)
11. ,w" Tham gia 04 giải đàu quôc tế. 23 giải đấu cấp quốc t»ia, 15 giài đấu cấp khu vực; tô chức thi đấu thành cõng 22 môn the thao trong Đại hội Thè dục thê thao tinh lẩn thử VII. năm 2022; tô chức 15 giai thê thao phong trảo,. [↑](#footnote-ref-11)
12. Tính từ đâu năm den ngày 31/12/2022. phát hiện 44.565 ca mắc mới, 191 ca tư vong; I ìiy kể. toàn tỉnh «hi nhận 65.881 ca mãc, có 330 trường hợp tư vong: hiện tại toàn tinh có 30 trường hạp đang dicu trị. [↑](#footnote-ref-12)
13. Tính đcn ngày 28/12/2022, ty lệ vắc xin đã tiêm đạt 99.99% sổ lượng vắc xin dược phân bố.

    Đcn naỵ, 100% trạm y tê xã có bác sĩ làm việc; đạt 26,41 giường bệnh/vạn dân, 9.4 bác sĩ/vạn dân: 100% xã đạt [↑](#footnote-ref-13)
14. ticu chi quôc gia ve y tê; tỵ lệ chất thái y tế được xử lý đạt 100%... [↑](#footnote-ref-14)
15. ,<>41 Tỷ lộ tham gia bào hiêm xã hội 16,8% lực lượng lao động trong dộ tuổi (dạt 106,4% Nghị quyết), trong dò số người tham gia hảo hiểm xà hội tự nguyện dạt 3,59% lực lượng lao động xà hội (đạt 102,6% Nghị quyết). [↑](#footnote-ref-15)
16. ' \’ãm học 2022 - 2023, ty lộ học sinh tronu độ tuồi đi học: cấp tiêu học dạt 100%. cấp trung học cơ sớ đạt 98,6%; công nhận 09 huyện, thị xã. thành phô dạt chuân phò cập giáo dục. xóa mù chữ va 23 trường học dạt chuân quôc gia: thực hiện tốt việc duy tri sĩ số học sinh đi học, nãm học 2021 - 2022 có 1.476 học sinh bo học ti lộ 0,83%.

    ',,f’' 100% trường tiểu học và trung học học cơ sơ tô chức thực hiện dạy học đôi với lcrp 1. lớp 2. lóp 6 theo sách giáo khoa mới thuộc Clurorim irinh giao dục phô thòng 2018 đúng quy dịnh hiện hành.

    ' Kct qua xét lối nghiệp trung học phô thông nám 2022 có 9.058/9.152 học sinh dồ tôt nghiệp trung học phô thõng, đạt ty lệ 98,97% (giảm 0,17% so với năm 2021).

    "M Dcn n;i> toàn tinh có 8.057 phòng học vã phòng chức năng, ty lệ phòng học kiên cô chiêm 91,13%, bán kiên cô chiếm 8,87%, không còn phòng học tạm thời: rà soát, sap xcp giam 33 diêm trường phụ.

    Đcn hết tháng 11 2022, các cơ sơ giáo dục nghè nchiộp tuyên sinh đào tạo nuhê cho 15.954 người, đạt 83% kê hoạch, tỷ lệ lao động qua dáo tạo ước đạt 68,94%. [↑](#footnote-ref-16)
17. Đcn na) có 66.543 liộ san xuất nònu nghiệp có tài khoan bán hàng trên sàn thương mại điện tử Postmart.vn và 57.291 hộ trên sàn Voso.vn với 1.118 loại san phàm được quang bá. giới thiệu. [↑](#footnote-ref-17)
18. 171'Tiếp tục trien khai hồ trợ cho gia đinh chính sách xây dựng, sữa chữa nhà ở, đen ngày 02 12/2022 đã thực hiện 1.817/1.943 căn. giãi ngân đạt 91,35%; đunu trien khai hồ trợ nhà **ớ** cho 915 hộ nghèo, hộ người cao luòi thuộc hộ cận nghèo từ nguồn Quỹ An sinh xà hội tinh với tổng kinh phi 38.6 ty dỏim: chuân bị trien khai hồ trợ nhả ơ clio 462 hộ cận nghèo, từ imuổn Quỹ An sinh xà hội tinh với tông kinh phi tren 18 tý đồim.

    <72> Hộ có mức sống trung binh có 122.108 hộ, chiếm ty lộ 42,59% (tăne 5.657 hộ so với năm 2021**):** hộ có 1 " nhập khá có 131.760 hộ, chiếm ty lệ 45,%% (tăng 5.676 hộ so với nãm 2021) và hộ có thu nhập giàu có I 1.625 I. **ì** hiếm tý lệ 4,05% so với số hộ dân cư toàn tinh (tăng 525 hộ so với nám 2021). [↑](#footnote-ref-18)
19. Thực hiện tầm nhìn chiến lược liên kốt phát trien bền vững tiêu vùng duyên hải phía đòim đồng bảng sòng Ciru Long (gom 04 tình Tiền Giang, Ben Tre, Trả Vinh và Vinh Long) và Thành uy Hà Nội với 08 nội dung, lĩnh vực hợp tác. [↑](#footnote-ref-19)
20. ' MI) Chi sổ năng lực cạnh tranh cấp tinh (PCI) năm 2021 cua tinh xốp hạng 51/63 tinh, thành phố vả 10 13 tinh, thành trong khu vực (uiam 3 bậc). (2) Chi so cai cách hành chinh Par Index năm 2021 đừng thứ 52/63 tinh, thành phổ và 10 13 tinh, thành tronu khu vực (không tảng giâm). (3) Chi sổ hiệu qua quan trị vả hãnh chinh công PAPI năm 2021 đứng thứ 55 63 tinh, thành phổ và 10/13 tinh, thành trong khu vực (uiảm 14 bậc). (4) Chi sổ hài lòng cua người dân, tô chức đôi với sự phục vụ cua cơ quan hành chinh nhà nước SIPAS năm 2021 đúmii thứ 25/63 tỉnh, thành phổ và 04/13 tinlì, thành trong khu vực (giam 17 bậc). (5) Chi số chuyển đồi số năm 2021 xếp hạng thứ 34/63 tinh, thành phố. trong dó: xổp hạng Chinh quyền số 27/63, Kinh lố số 32/63, Xã hội số 36/63.

    Sl Trong dó có 03 khoản thu có dự toán thu chiếm ty trọng lớn tronc tông dự toán nãm gồm: Tlni từ khu vực DNNN Trung ương quan lý (đạt 74,49%), Thu lừ khu vực DNNN địa phưưniỉ quán lý (đạt 83,59°o), Thu tir khu vực doanh imliiệp có vỏn đẩu tư nước ngoài (dạt 95,06°o) do giảm san lirợnti phát điện cùa các nhà máy nhiệt điện, thực hiện **chinh sách eiàm, miền tliuc.** [↑](#footnote-ref-20)
21. Dược diêu chinh tir 70 triệu đông xuòng 67,03 triệu đồng theo kct luận cùa Ban Chấp hành Đàng hộ tinh tại Thông báo sổ 231-TB/TU, ngày 20/7/2022. [↑](#footnote-ref-21)
22. ■ Dược đicu chinh từ 72% xuống 67.33% theo kết luận cua Ban Chấp hành Đáng bộ tinh tại Thòng báo số 23 l-TB/TU. ngày 20/7/2022. [↑](#footnote-ref-22)